

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

* Xây dựng hệ thống công bao dọc bờ kè để thu gom nước thải từ hệ thống công chung hiện trạng, các hộ gia đình dọc 2 bên suối, các điểm chờ tiếp nhận nước thải theo quy hoạch và hệ thống công trình trên tuyến kè bao gồm: các hố ga, giếng tách, trạm bơm nước thải, hệ thống hộp đấu nối thu gom hộ gia đình...

- Tuyến thoát nước thải suối Pá Danh gồm 3 tuyến mỗi tuyến được phụ trách bởi 3 trạm bơm chuyên bậc:

+ Tuyến 1: Từ khu vực lý trình Km160+00 đường Chiến Thắng Phủ Thông (QL3) đến gần vị trí cầu Pò Danh được phụ trách bởi trạm bơm PS7 đưa nước tới hố ga GNT2-53 của tuyến 2

+ Tuyến 2: Từ cầu Pò Danh đến cầu Huyền Tụng được phụ trách bởi trạm bơm PS8 đưa nước tới hố ga GNT2-91 của tuyến 3

+ Tuyến 3: Từ Huyền Tụng đến bờ phải khu vực cuối khu đô thị Nguyễn Thị Minh Khai được phụ trách bởi trạm bơm PS9, nước thải từ trạm bơm PS9 sẽ được đấu nối vào tuyến cống D315 thu gom nước thải hiện trạng của thành phố tại ngã tư đường Nguyễn Thị Minh Khai

- Bố trí hệ thống công bao thu gom nước thải

+ Tuyến 1: Tổng chiều dài tuyến công bao khoảng $L = 1203.54$ m, với điểm đầu tuyến xuất phát từ Từ khu vực lý trình Km160+00 đường Chiến Thắng Phủ Thông (QL3) đến gần vị trí cầu Po Danh, chạy theo đường quản lý vận hành và đường hiện trạng dọc kè dẫn nước thải bằng đường ống HDPE DN200-PN6-PE100, ống áp lực từ trạm bơm bằng ống HDPE DN160-PN6-PE100 dài khoảng $L = 8.9$ m và thép tráng kẽm D150 dày 9.5mm dài khoảng $L = 80.03$ m; Tại đây xây dựng 01 trạm bơm chìm chuyển tiếp nước thải công suất $q = 7.34$ m³/h, nối tiếp đầu ống xả trạm bơm bằng đường ống dẫn nước thải đấu nối vào hố ga GNT2-53 thuộc hệ thống tuyến cống bao tuyến 2.

+ Tuyến 2: Tổng chiều dài tuyến công bao khoảng $L = 905.15$ m, với điểm đầu tuyến từ Từ cầu Po Danh đến cầu Huyền Tụng, chạy theo đường quản lý vận hành dọc kè dẫn nước thải bằng đường ống HDPE DN200-PN6-PE100, Tại đây xây dựng 01 trạm bơm chìm chuyển tiếp nước thải công suất $q = 10.96$ m³/h, nối tiếp đầu ống xả trạm bơm bằng ống áp lực bằng thép tráng kẽm D150 dày 9.5mm dài khoảng $L = 28$ m và ống HDPE DN160-PN6-PE100 dài khoảng 7m để dẫn nước thải đấu nối vào hố ga GNT2-91 thuộc hệ thống tuyến cống bao tuyến 2.

+ Tuyến 3: Tổng chiều dài tuyến công bao khoảng $L = 1341.44$ m, với điểm đầu từ cầu Huyền Tụng đến bờ phải khu vực cuối khu đô thị Nguyễn Thị Minh Khai, chạy theo đường quản lý vận hành dọc kè dẫn nước thải bằng đường ống HDPE DN200-PN6-PE100, Tại đây xây dựng 01 trạm bơm chìm chuyển tiếp nước thải công suất $q = 12.8$ m³/h, nối tiếp đầu ống xả trạm bơm bằng ống áp lực HDPE DN200-PN6-PE100

dài khoảng 441.56m để dẫn nước thải đầu nối vào hồ ga hiện trạng thành phố tại ngã tư đường Nguyễn Thị Minh Khai dẫn về trạm xử lý nước thải.

Trên tuyến cống bao bố trí các hố ga hợp lý: Kết cấu đáy BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20cm, trên lớp bê tông lót M100 đá 4x6 dày 10cm; Tường bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20cm. Tấm đan đồ tại chỗ bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 20cm. Trong lòng tấm đan bố trí lỗ duy tu bảo dưỡng kích thước D75(cm) đặt bằng nắp ga gang đảm bảo tiêu chuẩn EN124 – tải trọng (kN): 400.

- Bố trí giếng tách nước thải từ hệ thống cống chung đổ ra suối

- + Tuyến 1 Bố trí 02 giếng tách. Kết cấu đáy bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 20cm, trên lớp bê tông lót M100 đá 4x6 dày 10cm; Tường bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 20cm. Tấm đan bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 10cm, các góc gia cố bằng thép góc mạ kẽm L100x100x7(mm) và các phụ kiện thiết bị kèm theo.

- Xây dựng trạm bơm chuyển tiếp

- + Tuyến 1: Xây dựng trạm bơm chìm chuyển tiếp nước thải công suất $q=7.34 \text{ m}^3/\text{h}$; Lắp đặt 02 máy bơm chìm (1 máy dự phòng), hệ thống tủ điều khiển và các phụ kiện đồng bộ kèm theo. Kết cấu đáy trạm bơm bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20÷30cm, trên lớp bê tông lót M100 đá 4x6 dày 10cm; Tường bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20÷30cm. Bồn nắp trạm bơm bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 20cm; Bố trí các lỗ duy tu bảo dưỡng thích hợp; trạm bơm nằm trên đường quản lý vận hành nắp được làm bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 10cm.

- + Tuyến 2: Xây dựng trạm bơm chìm chuyển tiếp nước thải công suất $q=10.96 \text{ m}^3/\text{h}$; Lắp đặt 02 máy bơm chìm (1 máy dự phòng), hệ thống tủ điều khiển và các phụ kiện đồng bộ kèm theo. Kết cấu đáy trạm bơm bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20÷30cm, trên lớp bê tông lót M100 đá 4x6 dày 10cm; Tường bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20÷30cm. Bồn nắp trạm bơm bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20cm; Bố trí các lỗ duy tu bảo dưỡng thích hợp; tấm nắp đáy bảo vệ đối với trạm bơm nằm trên lề đất bằng inox 304 dày 5mm cố định vào bê tông bằng bản lề inox 304.

- + Tuyến 3: Xây dựng trạm bơm chìm chuyển tiếp nước thải công suất $q=12.8 \text{ m}^3/\text{h}$; Lắp đặt 02 máy bơm chìm (1 máy dự phòng), hệ thống tủ điều khiển và các phụ kiện đồng bộ kèm theo. Kết cấu đáy trạm bơm bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20÷30cm, trên lớp bê tông lót M100 đá 4x6 dày 10cm; Tường bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2 dày 20÷30cm. Bồn nắp trạm bơm bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 20cm; Bố trí các lỗ duy tu bảo dưỡng thích hợp; tấm nắp đáy bảo vệ đối với trạm bơm nằm trên lề đất bằng inox 304 dày 5mm cố định vào bê tông bằng bản lề inox 304.

Xây dựng hệ thống cống đầu nối hộ gia đình, đưa nước thải trực tiếp từng hộ dân vào hệ thống cống bao. Loại cống thoát nước sử dụng cho các hộ gia đình là ống uPVC có đường kính DN110, ống thu gom sử dụng ống HDPE có đường kính DN160. Độ dốc thoát nước của đường ống hộ gia đình: $I = 0,02 \text{ (2\%)}$. Khối lượng cống thoát nước cho mỗi hộ gia đình sẽ được xác định trung bình trên bản vẽ sẽ được Nhà thầu thi công điều chỉnh theo thực tế lắp đặt trên nguyên tắc bù/trừ

* Xây dựng tuyến kè kết hợp nạo vét dòng chảy thuộc phường Đức Xuân đoạn từ Km160+00 đường QL3 đến qua đập dâng số 2 tại Sông Cầu khoảng 170m và hệ thống công trình trên tuyến kè bao gồm: hệ thống đường quản lý vận hành, lan can đỉnh kè,

thang lên xuống, cống...

Để đảm bảo thoát nước của lưu vực suối ứng với $P=10\%$ và để kết nối với các công trình hiện hữu trên tuyến chọn giải pháp thiết kế như sau:

- Chiều dài tuyến kè $L= 4.021,58$ m, Chiều dài nạo vét $L= 4.561$ m bao gồm cả nạo vét đoạn hiện trạng đã được xây dựng kè, bề rộng kè $B=4$ m, tường cao $H=3.0$ m. Cao độ đáy kè dốc từ đầu tuyến đến cuối tuyến bám theo địa hình hiện trạng, điểm đầu tuyến kè có cao độ đáy là $+162.19$ m, điểm cuối tuyến có cao độ đáy là $+126.51$ m.

(Chi tiết xem trong Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đính kèm cùng E-HSMT này)

2. Thời hạn hoàn thành: 540 ngày (18 tháng).

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện: 540 ngày (18 tháng), kể từ ngày khởi công công trình đến khi hoàn thành hợp đồng.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

- Yêu cầu chung:

TT	Tên tiêu chuẩn, quy trình	Ký hiệu
1	Luật Xây dựng	Số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014
2	Nghị định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng	06/2021/NĐ-CP
3	Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	175/2024/NĐ-CP
4	QCVN 18:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng	16/2021/TT-BXD ngày 20/12/2021
5	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình Thủy lợi và phòng chống thiên tai	QCVN 04-05:2022/BNNPTNT
6	Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Thông tư 06/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng

- Yêu cầu về thi công và nghiệm thu:

STT	Mã hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
1	TCVN 8419:2022	Công trình bảo vệ đê, bờ sông- Yêu cầu thiết kế.
2	TCVN 9160:2012	Yêu cầu về thiết kế dẫn dòng trong xây dựng. .

STT	Mã hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
3	TCVN 9162:2012	Đường thi công. Yêu cầu thiết kế.
4	TCVN 9346:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển
5	TCVN 8218:2009	Bê tông thủy công – Yêu cầu kỹ thuật
6	TCVN 2737-2023	Tiêu chuẩn tải trọng và tác động.
7	TCVN 5574-2018	Kết cấu bê tông cốt thép.
8	TCVN 10304:2014	Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế.
9	QCVN 07:2023/BXD	Công trình hạ tầng kỹ thuật
10	QCVN07-7:2023/BXD	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật Công trình chiếu sáng.
11	TCVN 4086:85	An toàn lưới điện trong xây dựng.
12	TCVN 4447:2012	Công tác đất – Thi công và nghiệm thu.
13	TCVN 9361:2012	Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu.
14	QCVN 07-2:2016/BXD	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật công trình thoát nước
15	TCVN 7957-2023	Thoát nước – Mạng lưới và công trình – Tiêu chuẩn thiết kế.
16	TCVN 13505-2022	Trạm bơm cấp, thoát nước – yêu cầu thiết kế.
17	TCVN 8638-2011	Máy bơm nước, yêu cầu kỹ thuật lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa máy bơm chìm
18	TCVN 9377:2012	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu.
19	Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm hiện hành khác	

Lưu ý: Trong mọi trường hợp nếu tiêu chuẩn kỹ thuật không tương ứng với nhau, thì phiên bản mới nhất được áp dụng;

Ngoài các tiêu chuẩn đã liệt kê, nhà thầu cần phải tuân thủ tất các tiêu chuẩn khác có liên quan đến công tác thi công xây dựng trong các công trình hiện hành của Nhà nước tại thời điểm thi công, Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn khác.

2 . Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Nhà thầu phải tuân thủ theo các yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật thể hiện trên bản vẽ thiết kế thi công. Ngoài ra, nhà thầu còn phải thực hiện các công việc cần thiết trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng bao gồm tổ chức thi công, giám sát, nghiệm thu, thử nghiệm, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, huy động thiết bị, kiểm tra, giám sát chất lượng và các yêu cầu khác (nếu có).

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

*** Những quy định chung:**

- Những chữ viết tắt này được hiểu như sau:
 - + CĐT : Chủ đầu tư.
 - + Kỹ sư : Nhà thầu tư vấn giám sát thi công.
 - + TVTK : Nhà thầu tư vấn thiết kế.
 - + Nhà thầu : Nhà thầu thi công xây lắp.
- Trước khi thi công, Nhà thầu phải căn cứ vào hồ sơ thiết kế được duyệt, điều kiện thi công thực tế của công trình, tiêu chuẩn và các quy phạm hiện hành để lập thiết kế biện pháp thi công, quy trình thi công, tiến độ thi công cho từng hạng mục.
- Trong khi thi công, Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu của thiết kế đề ra trong hồ sơ thiết kế và các quy định hiện hành. Nếu phát hiện thấy những vấn đề có nguy hại đến sự an toàn hoặc giảm hiệu ích của công trình, hồ sơ thiết kế chưa phù hợp điều kiện thực tế phải cùng Kỹ sư kiến nghị với CĐT để có biện pháp xử lý. Trong thời gian chờ ý kiến của CĐT, Nhà thầu phải có những biện pháp phòng ngừa kịp thời, thỏa đáng không để xảy ra các tình huống gây bất lợi đến an toàn và chất lượng công trình.
- Nhà thầu phải căn cứ vào điều kiện thực tế của công trình, các yêu cầu về chất lượng để chọn máy móc thiết bị thi công phù hợp, đảm bảo chất lượng và tiến độ xây dựng. Phải tổ chức quản lý chất lượng tuân thủ đúng Luật xây dựng, tiêu chuẩn quy trình quy phạm, văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.
- Chỉ dẫn kỹ thuật xây dựng này có thể được điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thi công. Việc Nhà thầu không tuân thủ đúng các yêu cầu cơ bản nêu ở đây trong quá trình thực hiện sẽ được xem như vi phạm.
- Mọi vấn đề chưa được đề cập hoặc chưa tương thích trong Chỉ dẫn kỹ thuật xây dựng này phải được Nhà thầu trình CĐT và Kỹ sư thỏa thuận, điều chỉnh cho phù hợp trước khi áp dụng.
- Trong mọi trường hợp, Nhà thầu luôn là đơn vị duy nhất chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong xây lắp, cho dù vấn đề này có hoặc không được nêu ra trong hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu xây lắp.
- Trong giai đoạn bảo hành, Nhà thầu phải sửa chữa, xử lý và khắc phục các khiếm khuyết, sự cố trong vòng 72h sau khi có thông báo của Chủ đầu tư.

Các Nhà thầu liên quan

Nhà thầu phải phối hợp với các nhà thầu và nhà thầu phụ khác tham gia vào công việc trong các hợp đồng khác với Chủ đầu tư ở trong hoặc gần công trường.

Nhà thầu phải kịp thời thông báo với Kỹ sư và thường xuyên thông báo về tất cả mọi vấn đề liên quan tới việc hợp tác với các nhà thầu khác do Chủ đầu tư tuyển dụng hoặc do các cơ quan chức năng khác hoặc các bên có lợi ích khác tuyển dụng và Nhà thầu phải hợp tác với các bên này để thực hiện một cách đầy đủ nhất phần công việc của mình.

Liên lạc với các đơn vị khác

Nhà thầu phải liên lạc với các cơ quan hữu quan, bao gồm nhưng không hạn chế các đơn vị quản lý cầu đường, điện, nước, thông tin liên lạc, Ủy ban Nhân dân các cấp và các bộ ngành (nếu có) để xin ý kiến phê duyệt và thống nhất cần thiết cho việc thực hiện công việc.

Trách nhiệm chính của Nhà thầu

Nhà thầu cần tiến hành khảo sát tất cả mọi điều kiện địa phương liên quan đến Công trình và các hệ thống liên quan. Nhà thầu phải thực hiện và cung cấp bất cứ công việc, dịch vụ nào cần thiết để hoàn thành nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng và phải chịu trách nhiệm bảo đảm khả năng vận hành của Công trình.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đảm bảo rằng công trình hoàn thành tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định trong hồ sơ mời thầu và luật pháp hiện hành; phải chịu trách nhiệm xin tất cả những phê duyệt và chấp thuận cần thiết để thực hiện Hợp đồng.

Các bản vẽ do Chủ đầu tư cung cấp nhằm mục đích thể hiện mặt bằng công trình, thiết kế của Công trình và giới hạn của Hợp đồng. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm cung cấp đường vào, ra khu vực thi công Công trình khi cần thiết, và cung cấp tất cả các phương tiện, bao gồm cả nơi ăn ở của nhà thầu và nơi kho trữ tạm thời các vật tư cần thiết để thi công Công trình và cả nơi đổ xả vật liệu thừa hoặc không phù hợp có được khi tiến hành công tác đào đắp thi công công trình.

Nhà thầu phải thực hiện tất cả những công tác quản lý cần thiết cả ở trong và ngoài Công trường, giám sát thi công, nhân công, vật tư, dụng cụ, thiết bị và các hạng mục phụ trợ cần thiết để thực thi Hợp đồng một cách đầy đủ.

Các tài liệu trình nộp của Nhà thầu

Biểu đồ tiến độ thi công

Nhà thầu phải nộp một biểu đồ chi tiết tiến độ thi công cho các hạng mục công trình và thể hiện thời gian sẽ được thực hiện để hoàn thành công việc, bao gồm ngày dự kiến hoàn thành và biểu đồ lưu chuyển tiền mặt để trình Kỹ sư phê duyệt gửi Chủ đầu tư chấp thuận. Biểu đồ phải thống nhất với phương án thi công và tiến độ thi công cũng như kế hoạch nhân sự. Tiến độ thi công sẽ được đệ trình Kỹ sư hàng tháng.

Biểu đồ tiến độ và biểu đồ lưu chuyển tiền mặt sẽ được cập nhật theo yêu cầu của Kỹ sư nhưng không quá 3 tháng/lần.

Hồ sơ thuyết minh biện pháp thi công

Các hồ sơ thuyết minh biện pháp thi công đối với Công trình tạm và Công trình vĩnh cửu phải được trình nộp cho Chủ đầu tư ít nhất 30 ngày trước khi bắt đầu hoạt động tương ứng để đảm bảo có thể giải quyết được các thủ tục cấp phép

cần thiết. Các công việc mà Kỹ sư yêu cầu cần có hồ sơ thuyết minh biện pháp thi công sẽ không được khởi công thực hiện nếu Kỹ sư chưa phê duyệt hồ sơ đó.

Quy trình thẩm tra bản vẽ

Các hạng mục hồ sơ do Nhà thầu trình nộp sẽ được gửi lại sau khi Kỹ sư kiểm tra xong, được Chủ đầu tư thống nhất và Kỹ sư sẽ có ý kiến ‘Chấp thuận’ hoặc ‘Chấp thuận có điều kiện’ hoặc ‘Trả lại để chỉnh sửa’.

Chấp thuận như vậy nghĩa là Kỹ sư không phản đối việc Nhà thầu đề xuất, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm toàn bộ hồ sơ, kế hoạch hoặc biện pháp thực hiện công việc dự kiến hoặc trang bị vật tư và thiết bị dự kiến.

Các bản vẽ

Sau khi có sự thống nhất của Chủ đầu tư, Nhà thầu phải nộp các bản vẽ về các đề xuất điều chỉnh thiết kế cho Kỹ sư để được chấp thuận và phối hợp với Tư vấn thiết kế để hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế trình điều chỉnh theo quy định. Trước khi trình nộp, Nhà thầu phải kiểm tra tất cả các bản vẽ và tài liệu do các Nhà thầu phụ (nếu có) hoặc nhà sản xuất lập để đảm bảo các tài liệu đó tuân theo chỉ dẫn kỹ thuật. Những bản vẽ này phải được Nhà thầu xác nhận rõ là đã được kiểm tra, tất cả các bản vẽ chưa được xác nhận như vậy sẽ bị bác bỏ và chuyển trả cho Nhà thầu mà không có bình luận thêm. Các bản vẽ và tài liệu phải được đánh số theo thứ tự.

Kế hoạch kiểm tra/vận hành thử

Các đề xuất kiểm tra/chạy thử phải bao gồm, nhưng không hạn chế, các kế hoạch vận hành thử công trình xây lắp. Các kế hoạch này phải được trình nộp ít nhất 4 tuần trước ngày hoàn thành dự kiến hoặc sớm hơn, nếu thích hợp và phải được Kỹ sư đồng ý.

Các cuộc họp với nhà thầu:

Cuộc họp tiền xây dựng

Một cuộc họp trước khi thi công sẽ được tổ chức sau khi trao hợp đồng nhưng trước khi khởi công trên công trường.

- Thành phần tham dự:

1. Chủ đầu tư
2. Kỹ sư
3. Nhà thầu

- Chương trình nghị sự tối thiểu:

1. Giới thiệu chung về các cán bộ chủ chốt và những trách nhiệm
2. Khẳng định các nhà thầu đã hoàn tất việc đệ trình tất cả Bảo Hiểm, Bảo Chứng, Bảo Lãnh Ngân Hàng ...vv trước khi xây dựng.
3. Khẳng định việc hoàn tất các giấy phép và tiếp nhận công trường.
4. Khẳng định ngày khởi công công trình và thời gian của Hợp Đồng
5. Khẳng định lượng hồ sơ hợp đồng thích đáng đã được phân phát cho Nhà thầu
6. Đệ trình tiến độ xây dựng chi tiết dự kiến và giờ làm việc trong ngày
7. Thủ tục đệ trình mẫu vật liệu, mẫu thí nghiệm

8. Quy trình xử lý kỹ thuật tại hiện trường
9. Quy trình lưu trữ các tài liệu hồ sơ
10. Quy trình khảo sát và xác định cao độ hiện trạng tại hiện trường
11. Quy trình thông tin liên lạc
12. Quy trình xử lý các yêu cầu thanh toán của các Nhà thầu
13. Thiết lập danh sách các hàng hóa có thời gian giao hàng lâu và quy trình đặt hàng
14. Quy trình an toàn và sơ cứu
15. Quy trình vệ sinh công trường và giảm thiểu tác động môi trường.

Cuộc họp tiến độ

Các cuộc họp tiến độ thi công sẽ được tổ chức theo định kỳ vào tuần làm việc đầu tiên của mỗi tháng tại Văn phòng công trường của Kỹ sư, trong suốt thời gian thực hiện gói thầu. Trong quá trình làm việc, Chủ đầu tư Dự án hoặc Kỹ sư hoặc Nhà thầu sẽ tổ chức họp tại công trường khi thấy cần thiết để giám sát và quản lý hợp đồng. Các đại diện có trách nhiệm và được uỷ quyền của Chủ đầu tư Dự án, Kỹ sư và Nhà thầu mới được tham dự các cuộc họp đó.

Kỹ sư sẽ chủ tọa tại các cuộc họp và ghi biên bản cuộc họp và kết luận. Kỹ sư sẽ phân phát các bản sao đến những người tham dự. Việc bác bỏ, những ý kiến liên quan hay các sửa đổi khác của các bên đối với của biên bản cuộc họp cũng sẽ được ghi nhận trong các biên bản đó hoặc bởi Kỹ sư. Nhà thầu phải nộp cho Kỹ sư một báo cáo tiến độ theo mẫu đảm bảo cho phép so sánh tiến độ thực tế tới cuối tháng trước đó với chương trình/ tiến độ công việc của Nhà thầu.

- Thành phần tham dự:
 1. Kỹ sư
 2. Đại diện Chủ đầu tư
 3. Nhà thầu
 4. Nhà thầu phụ (chỉ khi có sự chấp thuận hay yêu cầu của Kỹ sư, do liên quan đến chương trình nghị sự)
- Chương trình nghị sự tối thiểu :
 1. Rà xét và chấp nhận biên bản cuộc họp trước đó.
 2. Rà xét tiến độ công trình từ cuộc họp gần nhất.
 3. Rà xét về thay đổi các nhân viên chủ chốt.
 4. Rà xét tiến độ xây dựng đề xuất cho 30-60 ngày.
 5. Lưu ý và xác định các vấn đề gây cản trở hay thúc đẩy tiến độ kế hoạch.
 6. Đề xuất các biện pháp điều chỉnh và quy trình giải quyết các vấn đề phát sinh để đáp ứng tiến độ kế hoạch.
 7. Hoàn tất các công việc hiện tại khác.
 8. Bố trí lịch cho cuộc họp tiến độ kế tiếp.

Máy móc và thiết bị thi công

Mọi máy móc và thiết bị sẽ đưa vào phục vụ thi công Công trình phải phù hợp với mục đích sử dụng. Chúng phải phải là loại moden hiện đại hoặc mới nhất, có đầy đủ hồ sơ chất lượng và/hoặc hồ sơ đăng kiểm còn đủ thời hạn sử dụng, trừ khi được qui định khác trong chỉ dẫn Kỹ thuật này.

Bản vẽ hoàn công

Các bản vẽ hoàn công là bản vẽ công trình xây dựng hoàn thành đối với các công trình, tuyến công và hạng mục đã lắp đặt theo Hợp đồng, trong đó thể hiện vị trí, kích thước, vật liệu và thiết bị được sử dụng thực tế. Chúng phải bao hàm các công việc đã hoàn thành, tổng hợp những chỉnh sửa của Nhà thầu hoặc của Nhà thầu phụ đã tiến hành trong thời gian thực hiện hoặc sau khi kiểm tra công trình hoặc khi lắp đặt và vận hành thử Công trình. Các bộ phận bị che khuất của công trình cũng phải được lập bản vẽ hoàn công hoặc được đo đạc xác định kích thước thực tế trước khi tiến hành công việc tiếp theo.

Trong vòng không quá 60 ngày kể từ ngày dự kiến hoàn thành dự án, Nhà thầu phải chuẩn bị và nộp cho Kỹ sư 02 bộ hồ sơ bản vẽ hoàn công Công trình theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/08/2021 – Hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ. Những hồ sơ bản vẽ hoàn công này phải được Kỹ sư nghiệm thu để Chủ đầu tư Dự án phê duyệt.

Các bản vẽ hoàn công phải được bàn giao cho Kỹ sư và Chủ đầu tư trong vòng một tháng kể từ khi có Chứng nhận hoàn thành, với số lượng: một bản gốc và bốn bộ copy của từng bản in với đĩa CD/DVD chứa bản sao tất cả các bản vẽ số.

Các công trình tạm trên công trường

Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm thực hiện bất cứ công trình tạm cần thiết nào bằng chi phí của mình tại công trường để thi công Công trình. Các công trình tạm này gồm có các văn phòng làm việc, nhà xưởng, nhà kho, ..., các vật dụng hữu ích phục vụ các công trình đó và các công trình, vật liệu, dụng cụ dưới đây.

Cấp nước

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm và chi phí đầu nối, cung cấp các nguồn cấp nước phù hợp phục vụ cho công tác ăn uống, tắm giặt, vệ sinh và công tác làm sạch chung cùng với các yêu cầu cầu nước khác phục vụ cho công tác thi công, kiểm tra và vận hành thử Công trình.

Cấp điện và thảo thuận cấp điện

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm và chi phí đầu nối nguồn điện. Nhà thầu sẽ lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng và sau đó tháo dỡ những thiết bị cung cấp điện tạm thời, đầy đủ để phục vụ công tác chạy máy điều hoà không khí, sưởi ấm, thắp sáng, thông gió văn phòng, nhà kho, phòng thí nghiệm và những khu nhà tạm khác do Nhà thầu sử dụng cùng với các yêu cầu cung cấp khác mà Nhà thầu có thể yêu cầu liên quan tới công tác thi công, kiểm tra và chạy thử Công trình.

Chỗ ở của Nhà thầu

Nhà thầu sẽ lắp ráp, xây dựng, bảo dưỡng và sau đó dỡ bỏ mọi văn phòng, công trình vệ sinh, nhà kho, xưởng, lán trại, khu để xe, máy và nơi ở tạm của cán bộ, công nhân. Nhà thầu phải nỗ lực để cung cấp đủ điều kiện sinh hoạt cho lực

lượng lao động của nhà thầu ở khu lán trại trong hoặc ngoài khu công trường được an toàn, đảm bảo có bố trí đủ các tiện nghi tắm giặt và vệ sinh. Lán trại phải đảm bảo luôn sạch sẽ gọn gàng và vệ sinh tới khi hoàn thành thi công Công trình.

Nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm và chi phí liên quan quyền sử dụng địa điểm và mặt bằng tạm của Nhà thầu. Đồng thời Nhà thầu cũng tự chịu trách nhiệm về sự cho phép lưu trú của chính quyền địa phương đối với cán bộ, công nhân của Nhà thầu tại chỗ ở tạm của Nhà thầu.

Các phương tiện sơ cứu của Nhà thầu

Nhà thầu sẽ cung cấp đủ các phương tiện sơ cứu cho cán bộ của mình tại công trường. Các phương tiện này sẽ được cất trong tủ kín theo quy định của ngành y tế. Có đầy đủ băng gạc vô trùng, thuốc sát trùng, thuốc sát trùng phun, cao dán, kéo, v.v.

Các thiết bị vệ sinh và phương tiện sơ cứu phải sẵn sàng trong vòng một tuần kể từ khi bắt đầu công việc tại công trường.

Phòng thí nghiệm vật liệu tại công trường

Nhà thầu sẽ bố trí các phương tiện để thí nghiệm đất và giám sát chất lượng bê tông hoặc liên kết với phòng thí nghiệm có thẩm quyền tại địa phương hay phòng thí nghiệm để thí nghiệm và kiểm tra chất lượng đất, bê tông. Những thiết bị thí nghiệm phải có chứng nhận kiểm nghiệm và phòng thí nghiệm này phải có giấy chứng nhận phòng LAB hợp chuẩn, được Kỹ sư phê duyệt và phải được Chủ đầu tư dự án chấp thuận.

Nhà thầu và phòng thí nghiệm phải có cán bộ kỹ thuật có thẩm quyền, đủ năng lực và chứng chỉ phù hợp để thực hiện công tác lấy mẫu và kiểm tra, thí nghiệm vật liệu phù hợp với quy định hiện hành.

Dụng cụ khảo sát đo đạc

Nhà thầu sẽ phải tự trang bị tất cả các thiết bị đo đạc khảo sát cần thiết để đo đạc và thực hiện công việc. Nhà thầu phải lập tức cho phép Chủ đầu tư, Kỹ sư sử dụng các thiết bị đó tại công trường khi được yêu cầu để kiểm tra Công trình. Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hồ sơ kiểm định chất lượng tất cả các thiết bị đó và phải đảm bảo chúng luôn được giữ trong tình trạng tốt nhất để sử dụng và được bảo dưỡng đầy đủ theo quy định.

Gốc tọa độ, độ cao, thiết lập và khảo sát

Chủ đầu tư giao cho Kỹ sư thông báo cho Nhà thầu về các mốc trắc địa gốc dùng để xác định tọa độ và cao trình của những hạng mục đã có nêu trong Bản vẽ. Nhà thầu bằng chi phí của mình, thiết lập các điểm mốc tạm thời và các số liệu cơ bản cho mình. Nhà thầu toàn hoàn chịu trách nhiệm về các cao trình và bố trí mốc của nhà thầu ở Công trình. Hồ sơ về các mốc tạm thời ở Công trình của Nhà thầu phải được Kỹ sư nghiệm thu, phê duyệt.

Các công trình cần được giữ gìn

Nhà thầu phải giảm thiểu việc can thiệp tới các công trình hiện tại, dù đó là công trình tự nhiên hay nhân tạo. Không được chặt cây trừ khi được Chủ đầu tư Dự án

yêu cầu và công tác dọn quang mặt bằng để thi công công trình phải được giữ ở mức tối thiểu cần thiết cho Công trình.

Nhà thầu phải đảm bảo không gây ra bất kỳ những thiệt hại hoặc ô nhiễm cho các công trình hiện có và giảm thiểu ảnh hưởng bất lợi đến dân cư sinh sống gần đó. Nhà thầu phải luôn luôn tôn trọng các phong tục của địa phương, lối sống của người dân và thời gian có các hoạt động tôn giáo của dân địa phương.

Điều tiết giao thông đường bộ

Việc đảm bảo giao thông khi thi công áp dụng theo các hướng dẫn, qui định hiện hành.

Nhà thầu phối hợp với các cơ quan liên quan của địa phương: công an, thanh tra giao thông... lập phương án đảm bảo giao thông tổng thể trên toàn phạm vi quản lý của đơn vị trình cấp thẩm quyền chấp thuận trước khi triển khai thực hiện.

Nhà thầu thi công xây dựng lập biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định trình Chủ đầu tư và được chấp thuận trước khi triển khai thực hiện.

Biện pháp thi công phải tuân thủ quy định kỹ thuật và đảm bảo các phương tiện lưu thông thuận tiện, an toàn và không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân; chiều dài công địa thi công và chiều dài vượt nối theo quy định hiện hành.

Bảo đảm giao thông phải được thiết kế chi tiết trên cơ sở tuân thủ theo các quy định tại Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Hệ thống báo hiệu bảo đảm an toàn giao thông phải tuân thủ theo các quy định tại QCVN 41: 2019/BGTVT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ. Trong suốt thời gian thi công có người cảnh giới hướng dẫn giao thông, khi ngừng thi công có báo hiệu an toàn theo quy định như: biển chỉ dẫn, cờ và đèn đỏ vào ban đêm.

Có biển ở hai đầu đoạn đường thi công (song ngữ thông báo: phía trước công trường 50m, 100m, 500m...) và các biển ghi rõ tên đơn vị thi công, lý trình thi công, địa chỉ văn phòng công trường, số điện thoại (nếu có) và tên của Chỉ huy trưởng công trường.

Các xe máy thi công trên đường phải đầy đủ thiết bị an toàn và gắn lô gô tên đơn vị thi công.

Ngoài giờ thi công, xe máy phải được tập kết vào bãi. Trường hợp không có bãi phải để sát lề đường và có dấu hiệu cảnh báo.

Xe máy hư hỏng phải tìm mọi cách đưa sát vào lề đường và phải có báo hiệu cảnh báo theo quy định.

Khi thi công ở nền đường, mặt đường, mặt cống phải dành lại một phần nền đường, mặt đường, mặt cống để cho xe, người đi bộ qua lại.

Kết thúc thi công tổ chức, cá nhân thi công phải thu dọn toàn bộ các chướng ngại vật và thiết bị an toàn giao thông để đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt. Trước khi bàn giao công trình phải dọn toàn bộ vật liệu thừa, di chuyển máy móc,

thanh thải các chướng ngại vật và sửa chữa các hư hỏng công trình đường bộ do thi công gây ra.

Trong suốt quá trình thi công, tổ chức, cá nhân phải thực hiện đúng phương án, biện pháp, thời gian thi công đã được thống nhất; phải đảm bảo an toàn giao thông suốt theo quy định và tránh không được gây hư hại các công trình đường bộ hiện có. Trong trường hợp không thể tránh được thì phải có sự chấp thuận của cơ quan quản lý đường bộ về biện pháp bảo vệ hoặc tạm thời tháo dỡ, di dời và thi công hoàn trả; nghiêm cấm việc san, đắp đất trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ mà không phục vụ thi công công trình, đồng thời chịu mọi trách nhiệm về sự mất an toàn giao thông do thi công gây ra.

Đối với các tuyến đường hiện hữu khi nhận bàn giao nhưng chưa thi công hoặc sử dụng để đảm bảo giao thông phải được bảo trì theo quy định và sửa chữa ngay khi có hư hỏng phát sinh để đảm bảo an toàn giao thông.

Rào chắn thi công:

Phải sử dụng rào chắn bằng tôn mạ kẽm có chiều cao 2,0m che chắn liên tục trong phạm vi chiều dài thi công, các tấm tôn được gắn vào hệ thống khung bằng thép hộp với bước khung là 2,0m, liên kết giữa các khung là hai đường thép hộp kích thước 40x80x1.2mm.

Duy trì và bảo đảm giao thông đường bộ

Nhà thầu phải luôn luôn đảm bảo các đường giao thông hiện tại thông thoáng trong thời gian thi công công trình. Nhà thầu phải có các biện pháp giảm thiểu các hư hại do người và phương tiện thi công gây ra cho các đường hiện tại.

Các hoạt động vào ban đêm phải được rọi sáng bằng hệ thống chiếu sáng do Kỹ sư chấp nhận. Hệ thống chiếu sáng phải được đặt và hoạt động không được gây chói cho giao thông công cộng. Đèn sợi nung không được phép sử dụng.

Trong quá trình tiến hành các công việc Nhà thầu phải luôn quan tâm để đảm bảo sự thuận tiện và an toàn hiện có cho dân cư sống dọc và gần đường, và mọi công trình đường bộ hoặc cảng có thể bị công trình ảnh hưởng tới. Hệ thống chiếu sáng đường phố phải được di chuyển khi cần để duy trì yêu cầu chiếu sáng hiện có trong quá trình thực hiện công việc cho đến khi phương tiện chiếu sáng mới được đưa vào hoạt động.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về việc điều tra và thiết lập các yêu cầu về điều khiển và an toàn giao thông tại từng vị trí cầu và phải trình các chi tiết này trong kế hoạch quản lý giao thông.

Bất cứ sai sót nào của Nhà thầu khi thực hiện các yêu cầu này mà Kỹ sư cho rằng buộc phải chỉnh sửa, Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho công việc đó.

Biển báo công trường

Trong thời gian thi công: Nhà thầu phải dựng các biển báo công trường ở tất cả các đường lớn đi qua hay tiếp giáp với khu vực thi công, kể từ khi bắt đầu đến khi kết thúc dự án. Quy định về biển báo công trường và thông tin trên đó theo các quy định hiện hành, được sự chấp thuận của Kỹ sư và Chủ đầu tư.

Bất kỳ thiết bị được cung cấp nào theo Điều khoản này bị mất, ăn cắp, bị hỏng, hoặc không chấp nhận được trong khi cần sử dụng chúng cho dự án phải được Nhà thầu thay thế mà không được thanh toán bổ sung.

Tấm phản quang trên biển hiệu, thanh chắn, và các thiết bị khác phải được giữ sạch sẽ. Mọi vết xước, rách trong biển hiệu phải được Nhà thầu sửa chữa kịp thời. Các tấm phản quang phải duy trì được tính phản quang.

Các thiết bị, biển báo phục vụ cho quá trình thi công không được thanh toán riêng, tất cả các mục này được thanh toán chung trong khoản trọn gói “Huy động và giải thể công trường”.

Biển quảng cáo

Trừ khi được Chủ đầu tư Dự án cho phép bằng văn bản, Nhà thầu không được phép trưng bày hoặc cho phép gắn biển quảng cáo tại công trường. Các bảng quảng cáo này cũng phải được sự đồng ý của cơ quan kế hoạch địa phương trước khi lắp ráp và phải dỡ bỏ đi nếu Chủ đầu tư Dự án yêu cầu.

San ủi mặt bằng

Nhà thầu phải có nhiệm vụ lấp đầy các hố và rãnh được tạo ra do quá trình thi công hoặc được sử dụng cho các công trình phụ tạm phục vụ thi công khi không còn cần thiết cho công trình.

Nhà thầu phải dọn sạch tất cả các loại rác và các đồng vật liệu không cần sử dụng để thi công công trình nữa.

Chuyển dẫn dòng chảy hiện có

Trước khi bắt đầu thực hiện công việc, Nhà thầu phải tổ chức dẫn dòng, chuyển hướng tất cả các cống/kênh liên quan đến Công trình, bằng chi phí của mình.

Nhà thầu phải bảo đảm rằng quyền lợi của bất kỳ người nào có liên quan đều không bị ảnh hưởng bởi tác hại của việc chuyển dòng trong thời gian thi công Công trình.

Thi công trong điều kiện có dòng chảy hoặc khu vực ngập nước

Nhà thầu phải chuẩn bị và tổ chức thi công bằng những biện pháp hợp lý, giữ được an toàn trên cơ sở năng lực thiết bị, vật tư sẵn có của mình. Các biện pháp thi công đó phải được Kỹ sư chấp thuận.

Các biện pháp như lắp đặt và duy trì trạm bơm thường trực, xây dựng bờ vây ngăn nước, dẫn dòng chảy ra khỏi khu vực thi công v.v... hoặc kết hợp của nhiều biện pháp để đảm bảo thi công liên tục, tránh được ảnh hưởng của điều kiện thời tiết.

Nhà thầu phải tiến hành mọi biện pháp cần thiết để khắc phục dòng nước kể cả nước ngầm dưới đất khỏi khu vực làm việc khi cần thiết và/ hoặc theo yêu cầu của Kỹ sư nhằm thực hiện công việc đúng tiến độ hoặc để bảo vệ công việc đã hoàn thành. Nhà thầu cũng chịu trách nhiệm di chuyển tất cả những vật thể từ thiên nhiên (như đá tảng, rễ cây, v.v) khỏi khu vực làm việc của mình như Kỹ sư yêu cầu. Chủ đầu tư sẽ chịu trách nhiệm di dời tất cả những vật thể không từ thiên

nhiên (như bom, mìn, v.v.) khỏi công trường, việc thi công không được ảnh hưởng tới môi trường sinh hoạt chung tại khu vực thi công.

Thi công trong dòng nước hiện tại và xử lý theo các điều khoản trong phần chỉ dẫn kỹ thuật này sẽ không được tính, mà được thanh toán theo trọn gói với số tiền sẽ được coi là đã gồm toàn bộ các phí tổn liên quan đến công việc này.

Giá của Nhà thầu sẽ được coi là căn cứ vào việc nghiên cứu kỹ lưỡng công việc được yêu cầu và phải gồm, nhưng không được hạn chế, cung cấp bơm, đập tạm, cải tuyến tạm thời dòng chảy của sông, thi công dòng chảy tạm, rãnh và cống và được coi là bao gồm chi phí thi công trong bất kỳ mùa nào trong năm và cho việc thi công trong dòng chảy của cả nước mưa và nước thải bị ô nhiễm.

Thi công trong điều kiện có mưa bão thiên tai

Nhà thầu phải sử dụng toàn bộ khả năng của mình để thực hiện các biện pháp bảo vệ cẩn thận mọi hạng mục công việc, trang thiết bị và vật liệu khỏi bị hư hại trong mọi điều kiện thời tiết.

Các công trình tạm, kho tàng bến bãi, các trang thiết bị khó di dời phải đặt ở nơi an toàn trên mực nước lũ dự kiến.

Dây cáp và các công trình ngầm

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm thực hiện tất cả những biện pháp tạm thời cần thiết bằng chi phí của mình để bảo vệ tất cả các đường ống, dây cáp, kể cả đường dây điện và dây điện thoại trên cao, các công trình ngầm khác và để nhằm giảm thiểu những ảnh hưởng tới việc sử dụng các dịch vụ công cộng trong khi thi công Công trình. Trước khi thi công, Nhà thầu phải làm việc với các đơn vị quản lý có liên quan và phải phải tiến hành đào theo cách thức, trình tự như những chỉ dẫn của các cơ quan đó.

Nếu trong khi đào, Nhà thầu làm lộ các đường cáp hoặc ống dẫn chưa dự kiến được trước thì phải dừng công việc ngay và nếu chưa được cơ quan có thẩm quyền liên quan hướng dẫn các thủ tục phải thực hiện thì chưa được tiếp tục công việc.

Nhà thầu không được làm xáo trộn hoặc di chuyển các công trình ngầm, đường dây trên cao trong khi thi công Công trình, trừ khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Nhà thầu phải có trách nhiệm hoàn trả công trình dây cáp và công trình ngầm hoặc đền bù hư hỏng các công trình đó theo đúng như hiện trạng và yêu cầu của cơ quan quản lý liên quan, trước khi tiến hành nghiệm thu hoàn thành hạng mục Công trình.

Kế hoạch kiểm soát và bảo đảm chất lượng thi công

“Kế hoạch kiểm soát và đảm bảo chất lượng thi công” được lập bởi Nhà thầu và được xem xét/chấp thuận bởi Kỹ sư.

Theo chỉ dẫn này, nhà thầu xây dựng kế hoạch kiểm soát chất lượng để nộp trong hồ sơ dự thầu. Kế hoạch kiểm soát chất lượng của Nhà thầu là một trong những căn cứ để đánh giá đối với hồ sơ dự thầu về khía cạnh kỹ thuật. Kế hoạch kiểm soát chất lượng của Nhà thầu cần phải thỏa mãn và không hạn chế trong các yêu cầu của tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành.

Mẫu

Nhà thầu phải nộp cho Kỹ sư các mẫu vật liệu và hàng hoá mà nhà thầu dự kiến sử dụng hoặc đưa vào Công trình, theo yêu cầu thử nghiệm trong các tiêu chuẩn/ quy chuẩn thiết kế, thi công, được quy định trong Chỉ dẫn kỹ thuật hoặc khi được Kỹ sư yêu cầu cung cấp. Những mẫu này, khi đã được Kỹ sư duyệt sẽ được lưu tại Văn phòng Kỹ sư.

Trách nhiệm của Nhà thầu là phải tìm hiểu từ Kỹ sư về những loại vật liệu và hạng mục hàng hóa cần thí nghiệm và để các mẫu thí nghiệm đã được nộp đủ và nộp trước để đảm bảo không bị trì hoãn công việc.

Cần có kế hoạch kiểm soát và đảm bảo chất lượng thi công được lập bởi Nhà thầu và xem xét/chấp thuận bởi Kỹ sư, trong đó bao gồm các yêu cầu về mẫu thí nghiệm (lấy mẫu, thí nghiệm và lưu giữ mẫu thí nghiệm), kể cả các yêu cầu về chụp ảnh tiến bộ thi công bộ phận công trình và lưu giữ ảnh.

Các kế hoạch này phải phù hợp với kế hoạch kiểm soát chất lượng trong hồ sơ dự thầu, thỏa mãn và không hạn chế trong các yêu cầu của tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành.

Ảnh chụp

Nhà thầu phải tự chụp hàng tháng ít nhất là 5 bộ in màu để thể hiện tiến độ của từng phần Công trình. Nhà thầu phải cung cấp 3 bộ ảnh trên giấy mờ không đóng khung và có kích thước tối thiểu là 165mm x 215mm. Tất cả phim âm bản và ảnh phải được chuyển cho Kỹ sư. Nhà thầu phải đảm bảo rằng không sử dụng ảnh hoặc phim nếu không có sự cho phép của Chủ đầu tư Dự án.

Quản lý chất lượng công trình

Quản lý chất lượng công trình cần phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành và trên cơ sở của Kế hoạch Quản lý Chất lượng đã được lập.

a) Nội dung của Kế hoạch quản lý chất lượng

Nhà thầu phải nộp Kế hoạch quản lý chất lượng trong vòng 28 ngày kể từ khi có Thư Chấp thuận. Kế hoạch quản lý chất lượng phải bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

- Kế hoạch thử nghiệm và kiểm tra tất cả các vật liệu và công tác xây dựng;
- Xác định các mục không tuân thủ phù hợp và quy trình biện pháp xử lý;
- Thông tin về nhân sự quản lý chất lượng, mối quan hệ với công ty; và
- Quy trình an toàn và danh sách kiểm tra.

Kế hoạch quản lý chất lượng sẽ được hoàn thành thông qua tiến trình và thủ tục sau:

- Kỹ sư sẽ đánh giá Kế hoạch quản lý chất lượng và gửi trả Nhà thầu trong vòng 14 ngày kể từ khi nhận được kèm theo các ý kiến đánh giá, yêu cầu hay sửa đổi đối với Kế hoạch quản lý chất lượng.
- Kỹ sư sẽ tiếp tục gửi trả lại bản Kế hoạch quản lý chất lượng của Nhà thầu trong vòng 7 ngày kể từ khi nhận được Kế hoạch quản lý chất lượng sửa đổi, cho đến khi Kỹ sư phê duyệt Kế hoạch quản lý chất lượng bằng văn bản.

- Nhà thầu phải chịu mọi chi phí về bất cứ sự chậm trễ nào của Nhà thầu trong việc xin phê duyệt của Kỹ sư về Kế hoạch quản lý chất lượng và Nhà thầu sẽ không được gia hạn thời gian trừ khi Kỹ sư giữ lâu hơn 14 ngày để trả lời việc xem xét Kế hoạch quản lý chất lượng của Nhà thầu.
- Nhà thầu không được bắt đầu các Công việc chừng nào chưa nhận được văn bản phê duyệt của Kỹ sư về Kế hoạch quản lý chất lượng.
- Tất cả các vật liệu, thiết bị lắp đặt vào Công trình, Nhà thầu phải đệ trình nhà cung cấp và/hoặc nhà sản xuất để Kỹ sư xem xét, trình Chủ đầu tư phê duyệt.

Chi phí để tuân thủ theo các yêu cầu của các điều trên được coi như là đã bao gồm trong đơn giá hoặc giá trọn gói của các mục liên quan trong Bảng Tiên lượng.

b) Các yêu cầu về hệ thống chất lượng

Nhà thầu phải tuân thủ theo các yêu cầu cho các phần liên quan trong Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực:

- Hệ thống đảm bảo chất lượng của Nhà thầu sẽ bao gồm:
 - Các biện pháp cần thiết để theo dõi mỗi sản phẩm hay dịch vụ kể từ khi nhận trong suốt quá trình thi công,
 - Quy trình kiểm tra chất lượng và đảm bảo chất lượng bao gồm tất cả việc cung cấp vật liệu, sản xuất, xây dựng, và các dịch vụ được thực hiện bởi Nhà thầu và bất cứ nhà thầu phụ nào.
- Việc thử và kiểm tra chất lượng của Nhà thầu phải tối thiểu bao gồm:
 - Việc kiểm tra và thử nghiệm được yêu cầu phù hợp với Tiêu chí kỹ thuật. Tần suất của việc kiểm tra và thử nghiệm sẽ không ít hơn các yêu cầu trong Tiêu chí kỹ thuật này, và
 - Việc thử nghiệm là cần thiết để chứng tỏ rằng các vật liệu và thiết bị phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chí kỹ thuật này.

Nhà thầu sẽ thực hiện kiểm tra và thí nghiệm vật liệu có sự chứng kiến của Kỹ sư. Kết quả thí nghiệm vật liệu phải được trình Kỹ sư xem xét và phê duyệt trước khi vận chuyển vật liệu đến công trình.

Phòng ngừa nguy cơ cháy

Thuật ngữ ‘lửa trần’ được hiểu là bao gồm cả hồ quang điện và đất đèn và các loại lửa khác phát sinh khi hàn hoặc cắt kim loại. Nếu theo ý kiến của Kỹ sư, việc sử dụng lửa trần có thể gây nguy cơ cháy thì Nhà thầu phải bằng chính chi phí của mình tiến hành mọi biện pháp cảnh báo và cung cấp các thiết bị chống cháy bổ sung mà Kỹ sư thấy cần thiết.

Nhà thầu cũng cần phải tự trang bị các trang thiết bị phòng chữa cháy theo yêu cầu của Kỹ sư tại công trường và các khu vực tạm của Nhà thầu.

Quyền sở hữu công trường

Theo các điều kiện của Hợp đồng, Chủ đầu tư sẽ trao cho nhà thầu quyền sở hữu mặt bằng công trường trong thời gian thi công để xây dựng Công trình trước khi Chủ đầu tư phát hành lệnh khởi công công trình. Giới hạn của Công trường sẽ là đất do Công trình chiếm giữ. Thông thường, Chủ đầu tư không cấp thêm đất cho

các mục đích đường vào, ra hoặc thi công công trình, trừ trường hợp ngoại lệ được Chủ đầu tư cho phép.

Đường vào công trình

Nhà thầu phải bố trí, thi công, duy tu, dỡ bỏ và trả lại nguyên trạng khi hoàn thành hợp đồng các con đường tạm cần thiết và liên quan tới việc thực hiện Công trình. Việc phục hồi lại bao gồm cả việc khôi phục lại khu vực đường vào ít nhất là theo tiêu chuẩn ổn định, tiêu thoát nước, an toàn và các điều kiện chung khác đã có trước khi Nhà thầu vào Công trường.

Giữ vệ sinh công trường

Trong quá trình thực hiện công việc, Nhà thầu phải giữ gìn công trường và mọi khu vực làm việc khác được sạch, ngăn nắp và an toàn, không có rác và chất thải. Bất kỳ công trình tạm, máy thi công, vật liệu hoặc những thứ khác mà nhà thầu không sử dụng tới nếu được Chủ đầu tư đồng ý có thể mang ra khỏi khu công trường còn nếu không phải được xếp gọn và an toàn thích hợp ở Công trường và không gây hại tới trật tự công cộng.

Trang thiết bị và nguyên vật liệu thừa

Những trang thiết bị và nguyên vật liệu thừa vẫn là tài sản của Chủ đầu tư. Kỹ sư sẽ quyết định xem có phải giữ lại tại công trường hay không và bất kỳ trang thiết bị và nguyên vật liệu thừa phải giữ lại nào cũng phải chuyển tới nơi cất giữ đã chỉ định của Kỹ sư. Nếu không, Nhà thầu phải vận chuyển những trang thiết bị và nguyên vật liệu thừa đó ra khỏi công trường và phải chịu trách nhiệm về đổ thải an toàn. Phương án đổ thải và bãi đổ phế thải ngoài công trường của Nhà thầu phải được Kỹ sư chấp thuận và Chủ đầu tư phê duyệt trước.

Tính tương đương của các Tiêu chuẩn và Quy phạm

Những quy chuẩn, tiêu chuẩn và qui phạm đã nêu cụ thể trong chỉ dẫn kỹ thuật và bản vẽ cho các vật liệu hoặc thiết bị sẽ sử dụng trong hợp đồng và công việc phải thực hiện hoặc kiểm tra nghiệm thu. Trong quá trình thực hiện hợp đồng có các điều khoản được sửa đổi hoặc xuất bản mới mà có hiệu lực thì sẽ phải được áp dụng, trừ khi có sự thông báo khác đi trong Hợp đồng.

Khi áp dụng các tiêu chuẩn khác đảm bảo có chất lượng tương đương hoặc cao hơn những quy chuẩn, tiêu chuẩn và qui phạm đã qui định trong hợp đồng sẽ phải được Kỹ sư kiểm tra, chấp thuận trước và trình Chủ đầu tư phê duyệt bằng văn bản. Những khác nhau giữa các tiêu chuẩn đã qui định và các tiêu chuẩn dự kiến thay thế phải được Nhà thầu diễn giải đầy đủ bằng văn bản và nộp cho Kỹ sư. Trong trường hợp mà Chủ đầu tư và Kỹ sư thấy là những sai khác này không đảm bảo chất lượng tương đương hoặc cao hơn thì Nhà thầu phải theo đúng các tiêu chuẩn đã qui định trong Hợp đồng.

Dữ liệu địa chất và địa hình

Chủ đầu tư sẽ cung cấp theo yêu cầu của Nhà thầu các báo cáo khảo sát địa chất và địa hình mà Chủ đầu tư có sẵn. Nhà thầu phải có trách nhiệm tự đánh giá tính phù hợp với thực tế của các thông tin trong các báo cáo khảo sát được cung cấp và hiểu theo mục đích sử dụng của Nhà thầu.

Nhà thầu phải thu thập đầy đủ số liệu khảo sát xây dựng tại khu vực công trường thi công, đặc biệt là ở các tầng đất móng công trình và đánh giá các điều kiện nền móng cho mục đích xây dựng. Nếu Nhà thầu thấy cần thiết thì Nhà thầu phải tự tiến hành khảo sát bằng chi phí của mình để xác định các thông số địa hình và địa chất thuộc phạm vi Công trình. Trong bất kỳ trường hợp nào cũng phải đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ của Nhà thầu về hoàn chỉnh toàn bộ Công trình theo đúng với bản vẽ và chỉ dẫn kỹ thuật đơn giá và giá đã được tính trong hồ sơ dự thầu của Nhà thầu.

An toàn

Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm về an toàn Công trình và nhân sự của Kỹ sư, Chủ đầu tư khi họ ở công trường.

Đo đếm và thanh toán

Cách đo bóc khối lượng phải tuân thủ Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình.

Không tiến hành đo và thanh toán riêng cho bất kỳ hạng mục nào đã nêu trong phần “Những yêu cầu chung” này của Chỉ dẫn kỹ thuật mà không nêu trong Biểu khối lượng. Chi phí của bất kỳ hạng mục nào đã nêu trong phần này của Chỉ dẫn kỹ thuật phải được xem là đã được đưa vào và phân bổ giữa các hạng mục có trong Biểu Khối lượng. Tất cả các hạng mục cần được Nhà thầu cung cấp cho Kỹ sư và Chủ đầu tư Dự án theo yêu cầu hợp đồng sẽ thuộc quyền sở hữu của Nhà thầu và sẽ chuyển cho Nhà thầu sau khi thi công xong Công trình, trừ những quy định khác đã nêu ở phần trên.

Nội quy bắt buộc đối với cán bộ và công nhân của Nhà thầu

Nhà thầu cần đảm bảo đặt ra và thực hiện thỏa đáng những Nội quy định bắt buộc đối với tất cả các cán bộ và công nhân của mình (bao gồm cả các nhà thầu phụ và công nhân làm việc theo thời vụ) phù hợp để giải quyết những vấn đề tối thiểu sau:

1. Tuân thủ theo các quy định liên quan của pháp luật hiện hành.
2. Tuân thủ các yêu cầu về an toàn và sức khỏe (bao gồm sử dụng các thiết bị an toàn lao động cá nhân, phòng tránh tai nạn và trách nhiệm báo cáo các điều kiện và hành động gây rủi ro về an toàn hoặc đe dọa môi trường).
3. Cấm sử dụng các chất cấm.
4. Không phân biệt đối xử trên cơ sở tình trạng gia đình, dân tộc, giới, tôn giáo, ngôn ngữ, tình trạng hôn nhân, sinh, tuổi tác, khuyết tật hoặc quan điểm chính trị.
5. Tiếp xúc và giao tiếp đúng mực với các thành viên cộng đồng địa phương, tỏ rõ sự tôn trọng và không phân biệt đối xử.
6. Cấm quấy rối tình dục, cấm sử dụng những ngôn ngữ hoặc hành vi, đặc biệt đối với phụ nữ và trẻ em, có tính chất quấy rối, lạm dụng, có chủ đích quấy rối tình dục, không phù hợp đối với phẩm giá con người hoặc không phù hợp về văn hóa.

7. Cấm các hành động bạo lực hoặc lợi dụng. Cấm dùng tiền, việc làm, hàng hóa hoặc dịch vụ để trao đổi tình dục, bao gồm cả môi giới tình dục hoặc các hình thức làm nhục khác, hành vi hạ phẩm giá hoặc lợi dụng.
8. Bảo vệ trẻ em bao gồm cấm lạm dụng và các hành vi không thể chấp nhận đối với trẻ em, hạn chế tiếp xúc với trẻ em và đảm bảo sự an toàn cho trẻ em tại khu vực thi công công trình.
9. Đảm bảo công nhân sử dụng các thiết bị nước sạch và vệ sinh hợp vệ sinh được cung cấp bởi nhà thầu, cấm phóng uế bừa bãi.
10. Tránh xung đột lợi ích. Không cung cấp lợi ích, hợp đồng, việc làm, đối xử thiên vị đối với bất kỳ ai có mối liên hệ về tài chính, gia đình hoặc quan hệ cá nhân.
11. Tôn trọng yêu cầu công việc bao gồm cả các chuẩn mực về môi trường và xã hội.
12. Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài sản. Cấm các hành động trộm cắp, sử dụng bừa bãi nguồn lực và xả thải gây ô nhiễm môi trường.
13. Không có hành động trả thù đối với những công nhân báo cáo vi phạm quy định.
14. Chịu trách nhiệm báo cáo những vi phạm đối với Nội quy này.
15. Nhà thầu chịu trách nhiệm đảm bảo mọi công nhân (i) nhận được bản copy của Nội quy này, (ii) được giải thích rõ ràng và đầy đủ về các yêu cầu trong Nội quy, (iii) cam kết thực hiện những Nội quy này như một điều kiện trong hợp đồng lao động, và (iv) hiểu rằng việc vi phạm những quy định trong Nội quy có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng bao gồm cả việc bị cắt hợp đồng và truy tố trước pháp luật.

*** Yêu cầu về kế hoạch quản lý môi trường xã hội (ESMP):**

Kế hoạch quản lý môi trường xã hội sẽ tuân thủ theo bản ESMP được Nhà tài trợ AFD phê duyệt và được đính kèm theo HSMT được đăng tải trên hệ thống đấu thầu quốc gia.

2. Công tác đổ bê tông:

Đối với từng loại mac bê tông đều phải có thí nghiệm cấp phối trước khi thi công.

Kiểm tra ván khuôn, máy móc, thiết bị và dụng cụ trước khi đổ bê tông để đảm bảo công tác thi công được liên tục.

Việc tiến hành san bê tông được xác định tùy thuộc và khả năng thi công, phương pháp tổ chức thi công của nhà thầu. Có thể san bê tông bằng thủ công (dùng cào).

Trong suốt quá trình thi công phải liên tục đầm nén. Có thể sử dụng đầm dùi và đầm bàn kết hợp. Nên tranh thủ lúc trời mát hoặc ban đêm để đổ bê tông. Nếu thi công lúc trời nắng gắt hoặc trời mưa phải có bạt che phần bê tông vừa đổ xong.

Công tác bảo dưỡng cần thực hiện nghiêm túc và liên tục cho đến khi bê tông đạt cường độ theo yêu cầu.

Công tác lấy mẫu kiểm tra, nghiệm thu về thành phần hạt, cường độ, mác bê tông, ... cần tuân thủ theo các qui định của Qui phạm thi công và nghiệm kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối TCVN 4453 – 95 và các qui trình kỹ thuật hiện hành khác có liên quan;

3. Công tác ván khuôn:

Mặt cốp pha phải nhẵn theo yêu cầu của mặt bê tông thiết kế.

Cạnh cốp pha phải phẳng và nhẵn đảm bảo gia công ghép kín.

Các tấm cốp pha không nên quá nặng để dễ dàng ghép được.

Khoảng cách các nẹp ngang phải được xác định bằng tính toán.

Công tác lắp dựng ván khuôn là khâu công tác hàng đầu chiếm nhiều thời gian, diện tích hiện trường. Do vậy nó chẳng những phải đảm bảo chất lượng mà còn phải đảm bảo tiến độ thi công để không cản trở các công việc khác.

4. Công tác cốt thép:

Yêu cầu chung: Cốt thép để gia công lắp đặt vào kết cấu bê tông cốt thép phải đạt yêu cầu tiêu chuẩn cốt thép bê tông:

Đối với cốt thép dùng trong kết cấu BTCT thường:

TCVN 1651-1:2018: Thép cốt bê tông cán nóng;

Thép làm cốt trong bê tông phải ghi rõ trên thép các thông số sau: Chung loại; Đường kính; Nhà sản xuất; Lô sản xuất.

Nội dung, khối lượng, phương pháp, tính toán, báo cáo kết quả thử kéo và uốn phải theo TCVN 197: 2014; TCVN 198: 2008.

Cốt thép dùng trong kết cấu bê tông cốt thép phải căn cứ vào qui định thiết kế sử dụng theo đúng yêu cầu về nhóm, số hiệu và đường kính

Các loại cốt thép không biết lại lịch rõ ràng đều phải thí nghiệm lực kéo trước khi sử dụng, thí nghiệm uốn nguội và thí nghiệm mối hàn đối với thép cần hàn nối.

Cốt thép trước khi gia công phải thỏa mãn các yêu cầu:

Bề mặt sạch, không có bùn đất, dầu mỡ, sơn bám vào, không gỉ

Cốt thép bị bẹp, bị giảm diện tích mặt cắt do cạo gỉ làm sạch bề mặt hoặc do nguyên nhân khác gây lên không được vượt quá giới hạn cho phép 5% diện tích mặt cắt.

Trước khi gia công theo hình dạng yêu cầu của thiết kế thanh thép phải được nắn thẳng, độ cong vênh còn lại không vượt quá sai số cho phép.

Không được quét xi măng lên cốt thép để phòng gỉ trước khi đổ bê tông.

Đối với cốt thép do nhà sản xuất được cấp chứng chỉ chất lượng sản phẩm của cơ quan có thẩm quyền thì không cần có chứng chỉ cho từng thép cụ thể nhưng phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và tiêu chuẩn áp dụng để sản xuất cốt thép in trên sản phẩm.

Đối với cốt thép khác phải có chứng chỉ thí nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế yêu cầu, do phòng thí nghiệm được công nhận thực hiện.

5. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

5.1. Công tác tổ chức Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn dự án bao gồm: chuẩn bị xây lắp, tổ chức cung ứng vật tư - kỹ thuật và vận tải cơ giới hóa xây lắp, tổ chức lao động, lập kế hoạch tác nghiệp, điều độ sản xuất và tổ chức kiểm tra chất lượng xây lắp.

5.2. Công tác Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn dự án phải tổ chức tập trung dứt điểm và tạo mọi điều kiện đưa nhanh toàn bộ công trình (hoặc một bộ phận, hạng mục công trình) vào sử dụng, sớm đạt công suất thiết kế.

5.3. Mọi công tác Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn dự án, bao gồm cả những công tác xây lắp đặc biệt và công tác hiệu chỉnh, thử nghiệm máy móc, thiết bị phải tiến hành theo đúng các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng và các chế độ, điều lệ hiện hành có liên quan của Nhà nước. Phải đặc biệt chú ý tới những biện pháp bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường.

5.4. Khi thi công công trình xây dựng, phải dựa trên hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt. Những thay đổi thiết kế trong quá trình thi công phải được sự chấp thuận của chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế và phải theo đúng những quy định của Điều lệ về việc lập, thẩm tra, xét duyệt thiết kế và dự toán các công trình xây dựng.

5.5. Khi lập kế hoạch xây lắp, phải tính toán để bố trí công việc đủ và ổn định cho các đơn vị xây lắp trong từng giai đoạn thi công. Đồng thời, phải bố trí thi công cho đồng bộ để bàn giao công trình một cách hoàn chỉnh và sớm đưa vào sử dụng.

5.6. Trong công tác tổ chức và điều khiển Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn dự án, đối với những công trình trọng điểm và những công trình sắp bàn giao đưa vào sản xuất hoặc sử dụng, cần tập trung lực lượng vật tư - kỹ thuật và lao động đẩy mạnh tiến độ thi công, phải kết hợp thi công xen kẽ tối đa giữa xây dựng với lắp ráp và những công tác xây lắp đặc biệt khác. Cần tổ chức làm nhiều ca kíp ở những bộ phận công trình mà tiến độ thực hiện có ảnh hưởng quyết định đến thời gian đưa công trình vào nghiệm thu, bàn giao và sử dụng.

5.7. Trong quá trình Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn dự án, các đơn vị xây dựng không được thải bừa bãi nước thải và các phế liệu khác làm hỏng đất nông nghiệp, các loại đất canh tác khác và các công trình lân cận. Phế liệu phải được tập kết đến những nơi cho phép và được sự chấp thuận của các đơn vị chủ quản ở những nơi đó.

5.8. Phải dùng mọi biện pháp để hạn chế tiếng ồn, rung động, bụi và những chất khí thải độc hại thải vào không khí. Phải có biện pháp bảo vệ cây xanh. Chỉ được chặt cây phát bụi trên mặt bằng xây dựng công trình trong phạm vi giới hạn quy định của thiết kế. Trong quá trình thi công, tại những khu đất mượn thi công, lớp đất màu trồng trọt cần được giữ lại để sau này sử dụng phục hồi lại đất.

5.9. Khi thi công trong khu vực có những hệ thống kỹ thuật ngầm đang hoạt động (đường cáp điện, đường cáp thông tin liên lạc, đường ống dẫn nước ...), đơn vị xây dựng chỉ được phép đào lên trong trường hợp có giấy phép của những cơ

quan quản lý những hệ thống kỹ thuật đó. Ranh giới và trục tim của hệ thống kỹ thuật bị đào lên phải được đánh dấu thật rõ trên thực địa.

5.10. Khi thi công trong khu vực cơ quan hoặc đơn vị đang hoạt động, phải chú ý tới những điều kiện đặc biệt về vận chuyển cấu kiện, vật liệu xây dựng và môi trường. Nên kết hợp sử dụng những trang thiết bị sẵn có của các cơ quan hoặc đơn vị đó.

5.11. Mỗi công trình đang xây dựng phải có nhật ký thi công chung cho công trình và những nhật ký công tác xây lắp đặc biệt để ghi chép, theo dõi quá trình thi công.

6. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư

- Các chỉ dẫn về kỹ thuật, vật tư thiết bị, nguyên vật liệu, dịch vụ kỹ thuật được sử dụng trong công trình phải được tuân thủ theo đúng chỉ dẫn trong thiết kế. Ngoài ra nếu không có chỉ dẫn trong thiết kế thì tất cả vật liệu và sản phẩm cần phải tuân thủ theo Tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành, ngoại trừ những vật liệu nào tiêu chuẩn Việt Nam chưa có hoặc chưa được ban hành thì lúc đó tiêu chuẩn nước ngoài phù hợp và được phép áp dụng ở Việt Nam sẽ được ưu tiên.

6.1. Những yêu cầu chung về trang thiết bị, nguyên vật liệu:

Nguồn cung cấp: Những nguồn cung cấp trang thiết bị, nguyên vật liệu sẽ không được thay đổi nếu không có sự chấp thuận trước.

Chất lượng vật liệu: Đảm bảo đúng chủng loại, nguyên vật liệu theo đúng bản vẽ. Toàn bộ nguyên vật liệu sử dụng phải mới 100%, thoả mãn tiêu chuẩn Việt Nam và đăng ký chất lượng của Nhà sản xuất.

Chứng chỉ: Nhà thầu phải cung cấp các chứng chỉ cần thiết đối với trang thiết bị, nguyên vật liệu sử dụng như: Nguồn gốc, chất lượng,...

6.2. Quy cách chất lượng một số chủng loại vật liệu chính:

STT	Vật Liệu	Tiêu Chuẩn
1	Xi măng Poóc lăng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 2682:2020
	Xi măng Poóc lăng hỗn hợp - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 6260:2020
2	Cốt liệu và nước trộn bê tông và vữa	
	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570-2006
	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Các phương pháp thử	TCVN 7572-2006
	Nước trộn bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506:2012
3	Bê tông	
	Hỗn hợp bê tông trộn sẵn - Các yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu	TCVN 9340-2012

7. Yêu cầu về trình tự thi công, Cung cấp và lắp đặt

Nhà thầu phải nêu đầy đủ các nội dung sau:

- Chuẩn bị hồ sơ kỹ thuật: Nêu đầy đủ các hồ sơ kỹ thuật sẽ được chuẩn bị trước khi khởi công như: Hồ sơ bản vẽ, Dự toán trúng thầu, ...

- Chuẩn bị điều kiện kỹ thuật thống nhất: Xây dựng bộ tiêu chuẩn quy phạm thống nhất cho thi công và nghiệm thu; thống nhất một số nguyên tắc xử lý điều kiện kỹ thuật khi phát sinh.

- Thủ tục khởi công: Nêu rõ và đầy đủ thủ tục pháp lý sẽ được tiến hành để khởi công xây dựng.

- Trích dẫn tiêu chuẩn kỹ thuật thi công và nghiệm thu (nếu có).

- Mô tả phương án thi công chính.

- Quy trình và thủ tục nghiệm thu.

- Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công.

8. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ

- Nêu rõ các tiêu chuẩn về phòng chống cháy nổ sẽ được tuân thủ.

- Xác định các nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra trong thi công và nguyên nhân của nó.

- Các giải pháp phòng ngừa nguy cơ cháy nổ.

- Các giải pháp chữa cháy và khắc phục sự cố.

- Tổ chức bộ máy quản lý PCCC tại hiện trường.

9. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

- Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, an ninh trật tự cho khu vực công trường.

- Biện pháp bảo vệ công trình hạ tầng (đường giao thông; hệ thống cấp thoát nước; cấp điện;

- Biện pháp xử lý chất thải sinh hoạt và quản lý chất thải rắn trong quá trình thi công.

10. Yêu cầu về an toàn lao động

10.1. Tiêu chuẩn quy phạm:

Trích tiêu chuẩn, quy phạm và các văn bản pháp lý về an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

10.2. Bảo hiểm và bảo hộ lao động:

Nêu cam kết cụ thể của nhà thầu về việc sẽ áp dụng các chính sách về bảo hiểm lao động và công tác trang bị bảo hộ lao động. Cần nêu cụ thể những chính sách về bảo hiểm và bảo hộ lao động sẽ được áp dụng như: Mua bảo hiểm tai nạn...

10.3. Tổ chức học tập và tập huấn cho công nhân về an toàn lao động:

Nêu rõ chương trình cụ thể về thời lượng sẽ được áp dụng cho công tác này.

10.4. Bộ máy quản lý an toàn lao động trên công trường:

Thuyết minh đầy đủ về chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ của một số đầu mối chủ chốt trong hệ thống an toàn lao động sẽ được áp dụng trên công trường.

11. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

- Máy móc, thiết bị thi công cam kết được sử dụng cho gói thầu.

- Danh mục các công tác thi công sẽ được thi công có sự hỗ trợ của máy móc.

- Thuyết minh và đánh giá về khả năng đáp ứng và hiệu quả của máy móc thiết

bị sẽ được sử dụng cho gói thầu.

- Thiết bị, máy móc kiểm tra chất lượng sẽ được nhà thầu sử dụng tại hiện trường.

- Danh mục các công việc, sản phẩm sẽ được tiến hành kiểm tra, đo lường về chất lượng.

- Danh sách các phòng thí nghiệm LAS-XD được nhà thầu lựa chọn để tiến hành các thí nghiệm cần thiết.

- Thuyết minh, đánh giá về mức độ đáp ứng nhu cầu thiết bị kiểm tra, đo lường chất lượng.

12. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể

Nhà thầu phải lập biện pháp tổ chức thi công tổng thể bao gồm các nội dung sau đây:

- Công tác chuẩn bị thi công.
- Công tác cung ứng vật tư - kỹ thuật.
- Công tác vận tải.
- Công tác tổ chức lao động.
- Lập kế hoạch tác nghiệp và điều độ sản xuất.

13. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

Trong phạm vi tổ chức xây lắp, công tác kiểm tra chất lượng Thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị công trình cho toàn dự án bao gồm: kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện, thiết bị đưa vào công trình, chất lượng công tác xây lắp và kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình.

Những tài liệu về kết quả các loại kiểm tra nói trên đều phải ghi vào nhật ký công trình hoặc biên bản kiểm tra theo quy định.

Cấu kiện, vật liệu xây dựng, thiết bị kỹ thuật đưa về công trường đều phải qua kiểm tra. Khi kiểm tra, phải soát xét đối chiếu với tiêu chuẩn kỹ thuật, bản thuyết minh và những tài liệu kỹ thuật khác. Hàng hóa đưa về phải bảo đảm chất lượng yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu của thiết kế và những yêu cầu về bốc dỡ và bảo quản.

Công tác kiểm tra hàng về do bộ phận cung ứng vật tư kỹ thuật phụ trách và thực hiện ở kho vật tư hoặc trực tiếp tại cơ sở sản xuất. Trong trường hợp cần thiết, các vật liệu xây dựng, cấu kiện phải được thử nghiệm lại ở phòng thí nghiệm.

Ngoài ra, người chỉ huy thi công phải kiểm tra, quan sát, đối chiếu chất lượng cấu kiện và vật liệu xây dựng được đưa tới công trường với những yêu cầu cơ bản của bản vẽ thi công, các điều kiện kỹ thuật và tiêu chuẩn đối với mỗi sản phẩm.

Công tác kiểm tra chất lượng phải được tiến hành tại chỗ, sau khi hoàn thành một công việc sản xuất, một phần việc xây lắp hay một công đoạn của quá trình xây lắp phải phát hiện kịp thời những hư hỏng, sai lệch, xác định nguyên nhân, đồng thời phải kịp thời áp dụng những biện pháp ngăn ngừa và sửa chữa những hư hỏng đó.

Khi kiểm tra chất lượng, cần phải kiểm tra việc thực hiện đúng quy trình công nghệ đã ghi trong Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và đối chiếu kết quả những công việc đã thực hiện so với yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

Tất cả những bộ phận của công trình khuất đều phải được nghiệm thu, lập biên bản xác nhận và bản vẽ hoàn công trước khi lấp kín hoặc thi công những phần việc tiếp theo. Riêng bản nghiệm thu những bộ phận công trình khuất được lập ngay sau khi hoàn thành công việc và có xác nhận tại chỗ của bộ phận kiểm tra chất lượng của tổ chức nhận thầu và bộ phận giám sát kỹ thuật của cơ quan giao thầu.

Nếu những công tác làm tiếp theo sau một thời gian gián đoạn dài thì phải tổ chức nghiệm thu và lập biên bản những bộ phận công trình khuất chỉ được tiến hành trước khi bắt đầu thi công lại.

Nhà thầu xây lắp phải nghiên cứu đề ra những biện pháp về tổ chức, kỹ thuật và kinh tế để thực hiện tốt công việc kiểm tra chất lượng xây lắp. Trong những biện pháp ấy, phải đặc biệt chú ý việc thành lập bộ phận thí nghiệm công trường, bộ phận trắc đạc công trình và công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn của cán bộ và công nhân xây dựng.

14. Tuyên bố đảm bảo sự trung thực, đáp ứng các tiêu chí hợp lệ và trách nhiệm môi trường và xã hội

Tên tham chiếu của Hồ sơ Dự thầu/Hợp đồng đã ký¹⁸: (“Hợp đồng”)

Gửi tới: (“Chủ dự án”)

1. Chúng tôi công nhận và chấp nhận rằng Cơ quan Phát triển Pháp (“AFD”) chỉ tài trợ cho các dự án của Chủ dự án theo các điều kiện riêng của Cơ quan đó, như được quy định trong Thỏa ước tài trợ ràng buộc trực tiếp hoặc gián tiếp với Chủ dự án. Chủ dự án chịu trách nhiệm độc quyền về việc chuẩn bị và thực hiện quy trình đấu thầu và ký kết hợp đồng cũng như thực hiện Hợp đồng. Do đó, không có mối quan hệ pháp lý nào tồn tại giữa AFD và công ty, liên danh và các nhà thầu phụ của chúng tôi. Chủ dự án cũng có thể có nghĩa là Khách hàng, Chủ đầu tư hoặc Người mua, tùy từng trường hợp, để đấu thầu và ký kết hợp đồng công trình, hàng hóa, nhà xưởng, thiết bị, dịch vụ tư vấn hoặc các dịch vụ phi tư vấn.

2. Chúng tôi bằng văn bản này chứng nhận rằng cả chúng tôi và bất kỳ người nào đại diện cho chúng tôi¹⁹ cũng như bất kỳ thành viên nào trong liên danh của chúng tôi hoặc bất kỳ nhà thầu phụ nào của chúng tôi đều không thuộc bất kỳ trường hợp nào sau đây:

2.1. Bị phá sản, ngừng hoạt động hoặc ngừng hoạt động, bị tòa án quản lý các hoạt động của chúng tôi, nhận quyền tiếp quản hoặc rơi vào bất kỳ tình huống tương tự nào phát sinh từ bất kỳ thủ tục tương tự nào;

2.2. Trong vòng năm năm qua, đã bị xử phạt hành chính cuối cùng, bản án cuối cùng do cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc bất kỳ quyết định nào khác ngoài tòa án²⁰ có tác động tiêu diệt đáng kể đối với hành động công, (i) tại quốc gia nơi chúng tôi được thành lập, (ii) tại quốc gia thực hiện Hợp đồng, (iii) trong bối cảnh đấu thầu và ký kết hợp đồng hoặc

thực hiện Hợp đồng do AFD tài trợ, (iv) do tổ chức Liên minh Châu Âu công bố, hoặc (v) do cơ quan có thẩm quyền ở Pháp công bố, đối với:

a) Các hành vi bị nghiêm cấm, như được định nghĩa tại Điều 6.1 dưới đây, hoặc đối với bất kỳ hành vi vi phạm nào khác được thực hiện trong bối cảnh đấu thầu và ký kết hợp đồng hoặc thực hiện Hợp đồng (trong trường hợp có hình thức xử phạt, kết án hoặc giải quyết không qua tòa án, chúng tôi có thể đính kèm thông tin bổ sung vào Tuyên bố này về Tính chính trực, chẳng hạn như chương trình tuân thủ, cho thấy rằng chúng tôi (hoặc người đại diện cho chúng tôi, thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ của chúng tôi) cho rằng việc xử phạt, kết án hoặc giải quyết ngoài tòa án này không liên quan trong bối cảnh Hợp đồng, nếu có);

b) Tham gia vào một tổ chức tội phạm, phạm tội khủng bố hoặc tội phạm liên quan đến hoạt động khủng bố, lao động trẻ em hoặc các tội phạm khác liên quan đến buôn người;

c) Đã thành lập một thực thể ở một khu vực tài phán khác với mục đích trốn tránh các nghĩa vụ thuế hoặc xã hội hoặc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào khác áp dụng trong khu vực tài phán của văn phòng đã đăng ký, cơ quan hành chính trung ương hoặc địa điểm kinh doanh chính của nó hoặc để trở thành một thực thể được thành lập với mục đích tránh các nghĩa vụ đó;

2.3. Đã phải chịu sự chấm dứt Hợp đồng trong vòng 5 năm qua đối với chúng tôi do vi phạm đáng kể hoặc liên tục các nghĩa vụ hợp đồng của chúng tôi trong quá trình thực hiện Hợp đồng, trừ khi việc chấm dứt Hợp đồng này bị phản đối và việc giải quyết tranh chấp vẫn đang chờ xử lý hoặc chưa xác nhận việc giải quyết đầy đủ chống lại chúng ta;

2.4. Đã bị một trong những ngân hàng phát triển đa phương ký kết Thỏa thuận công nhận lẫn nhau tuyên bố là không đủ điều kiện vào ngày 9 tháng 4 năm 2010²¹ (trong trường hợp không đủ điều kiện như vậy, chúng tôi có thể đính kèm thông tin bổ sung vào Tuyên bố về tính toàn vẹn này cho thấy rằng chúng tôi cho rằng việc không đủ điều kiện đó không liên quan đến bối cảnh của Hợp đồng, nếu có);

2.5. Không hoàn thành các nghĩa vụ tài chính của chúng tôi liên quan đến việc thanh toán các khoản thuế hoặc đóng góp xã hội của chúng tôi theo các quy định pháp lý của quốc gia nơi chúng tôi thành lập hoặc của quốc gia có Chủ dự án;

2.6. Đã tạo ra các tài liệu giả mạo hoặc có hành vi xuyên tạc khi cung cấp thông tin theo yêu cầu của Chủ dự án trong quá trình đấu thầu và ký kết hợp đồng và trao thầu cho Hợp đồng này.

3. Chúng tôi bằng văn bản này chứng nhận rằng cả chúng tôi và bất kỳ bên nào đại diện cho chúng tôi¹⁹ đều không, cũng như bất kỳ thành viên nào trong liên danh của chúng tôi, cũng như bất kỳ nhà thầu phụ nào của chúng tôi, cũng như bất kỳ cổ đông trực tiếp hoặc gián tiếp nào của chúng tôi cũng như bất kỳ công ty con nào của chúng tôi hành động với sự hiểu biết hoặc đồng ý của chúng tôi:

3.1. Trực tiếp hoặc gián tiếp chịu sự kiểm soát của một cá nhân hoặc một tổ chức phải chịu hoặc hành động nhân danh hoặc thay mặt cho một cá nhân hoặc tổ chức phải chịu các biện pháp trừng phạt cá nhân được Liên Hợp Quốc, Liên minh Châu Âu và/hoặc Pháp thông qua;

3.2. Trực tiếp hoặc gián tiếp chịu sự kiểm soát của một cá nhân hoặc một tổ chức chịu sự quản lý của hoặc hành động nhân danh hoặc thay mặt cho một cá nhân hoặc tổ chức phải

chịu các biện pháp trừng phạt theo ngành được Liên Hợp Quốc, Liên minh Châu Âu và/hoặc Pháp thông qua;

3.3. Không đủ điều kiện để thực hiện Dự án do bất kỳ biện pháp trừng phạt quốc tế nào khác do Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu hoặc Pháp tuyên bố.

4. Chúng tôi bằng văn bản này chứng nhận rằng cả chúng tôi và bất kỳ bên nào đại diện cho chúng tôi¹⁹ đều không cũng như bất kỳ thành viên nào trong liên danh của chúng tôi, cũng như bất kỳ nhà thầu phụ nào của chúng tôi, [cũng như chưa (trong trường hợp tài trợ hồi tố cho Hợp đồng đã được trao)] trong bất kỳ tình huống xung đột lợi ích nào sau đây:

4.1. Là cổ đông kiểm soát Chủ dự án hoặc công ty con do Chủ dự án kiểm soát, trừ khi xung đột lợi ích phát sinh đã được AFD lưu ý và giải quyết theo thỏa đáng.

4.2. Có mối quan hệ kinh doanh hoặc gia đình với một thành viên trong các dịch vụ của Chủ dự án tham gia vào quá trình đấu thầu và ký kết hợp đồng hoặc giám sát Hợp đồng hình thành, trừ khi xung đột lợi ích phát sinh đã được AFD lưu ý và giải quyết thỏa đáng;

4.3. Kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi Bên dự Sơ tuyển, nhà thầu hoặc Tư vấn khác hoặc nằm dưới quyền của Bên dự Sơ tuyển, nhà thầu hoặc Tư vấn khác, nhận trợ cấp từ Bên dự Sơ tuyển, nhà thầu hoặc Tư vấn khác hoặc cấp trợ cấp cho Bên dự Sơ tuyển, nhà thầu hoặc Tư vấn khác, trực tiếp hoặc gián tiếp, có cùng một đại diện pháp lý với Bên dự Sơ tuyển, nhà thầu hoặc Tư vấn khác, duy trì liên hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Bên dự Sơ tuyển, nhà thầu hoặc Tư vấn khác cho phép chúng tôi (i) đã cấp và/hoặc cấp quyền truy cập vào thông tin có trong Hồ sơ Sơ tuyển, hồ sơ dự thầu hoặc đề xuất tương ứng của chúng tôi có khả năng bóp méo sự cạnh tranh (ii) gây ảnh hưởng đến họ, hoặc (iii) ảnh hưởng đến các quyết định của Chủ dự án;

4.4. Tham gia vào một sứ mệnh cung cấp dịch vụ tư vấn mà về bản chất là hoặc có thể xung đột với sứ mệnh dự kiến của Chủ dự án;

4.5. Đã tự mình chuẩn bị, đang hoặc đã liên kết với một thể nhân hoặc pháp nhân đã chuẩn bị các thông số kỹ thuật, điều khoản tham chiếu hoặc các tài liệu khác đã được sử dụng cho quá trình đấu thầu và ký kết hợp đồng được đề cập và có chứa các điều khoản có thể có lợi cho Hồ sơ Sơ tuyển, Hồ sơ Dự thầu hoặc đề xuất;

4.6. Có hoặc đã tiếp cận, đã tự chuẩn bị, đang hoặc đã liên kết với một thể nhân hoặc pháp nhân đã hoặc đã tiếp cận hoặc chuẩn bị các thông số kỹ thuật, kế hoạch, tính toán, nghiên cứu hoặc các tài liệu khác chưa được truyền đạt tới tất cả mọi người Bên dự Sơ tuyển, nhà thầu hoặc Tư vấn trong bối cảnh thủ tục đấu thầu và ký kết hợp đồng hiện tại và do đó mang lại cho chúng tôi lợi thế cạnh tranh không công bằng;

4.7. Trong trường hợp thủ tục đấu thầu và ký kết hợp đồng công trình, nhà xưởng, thiết bị hoặc hàng hóa do chính chúng tôi lựa chọn hoặc đề xuất lựa chọn (hoặc bất kỳ công ty con nào của chúng tôi đã hoặc đang được đề xuất lựa chọn) để thực hiện giám sát hoặc kiểm tra các dịch vụ trong bối cảnh của Hợp đồng này.

5. Nếu chúng tôi là một thực thể thuộc sở hữu nhà nước hoặc một doanh nghiệp đại chúng, để tham gia vào quy trình đấu thầu và ký kết hợp đồng cạnh tranh, chúng tôi chứng nhận rằng chúng tôi có quyền tự chủ về mặt pháp lý và tài chính cũng như rằng chúng tôi hoạt động theo Luật pháp và các Quy định thương mại.

6. Trong bối cảnh đấu thầu, ký kết và thực hiện hợp đồng:

6.1. Cả chúng tôi và bất kỳ bên nào thay mặt chúng tôi¹⁹ đều không cũng như bất kỳ thành viên nào trong liên danh của chúng tôi, cũng như bất kỳ nhà thầu phụ nào của chúng tôi, đã cam kết hoặc sẽ cam kết Hành vi bị cấm như được định nghĩa trong tài liệu có tựa đề “Chính sách của Tập đoàn AFD nhằm ngăn chặn và chống lại các hành vi bị cấm” có trên Trang web của AFD.

6.2. Cả chúng tôi và bất kỳ bên nào đại diện cho chúng tôi¹⁹ đều không bất kỳ thành viên liên danh nào của chúng tôi hoặc bất kỳ nhà thầu phụ nào của chúng tôi sẽ mua hoặc cung cấp [đã mua hoặc cung cấp (trong trường hợp tài trợ hồi tố cho Hợp đồng đã được trao)] trong các lĩnh vực bị Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu cấm vận hoặc Pháp.

7. Chúng tôi cam kết và chúng tôi cam kết đảm bảo rằng bất kỳ bên nào thay mặt chúng tôi¹⁹, bất kỳ thành viên nào trong liên danh của chúng tôi và bất kỳ nhà thầu phụ nào của chúng tôi đều cam kết:

7.1. Tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường được cộng đồng quốc tế công nhận, bao gồm các công ước quốc tế về bảo vệ môi trường và đặc biệt là thực hiện mọi bước hợp lý để tránh hoặc hạn chế các tác động tiêu cực đến thảm thực vật, đa dạng sinh học, đất, nước ngầm và nước mặt, v.v. người và tài sản do ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung, giao thông và các tác động khác do hoạt động của chúng tôi gây ra, phù hợp với luật pháp và quy định hiện hành tại quốc gia thực hiện Hợp đồng.

7.2. Thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro môi trường và xã hội khi chúng được nêu trong kế hoạch quản lý môi trường và xã hội do Chủ dự án cung cấp và đảm bảo rằng lượng khí thải, chất thải bề mặt và nước thải do các hoạt động của chúng tôi tạo ra tuân thủ các giới hạn, thông số kỹ thuật hoặc yêu cầu áp dụng cho Hợp đồng.

7.3. Tôn trọng các quyền của người lao động liên quan đến tiền lương, giờ làm việc, thời gian nghỉ ngơi và kỳ nghỉ, làm thêm giờ, tuổi tối thiểu, thanh toán thường xuyên, bồi thường và phúc lợi, phù hợp với các tiêu chuẩn được cộng đồng quốc tế công nhận, bao gồm các công ước cơ bản của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), phù hợp với luật pháp và quy định áp dụng tại quốc gia thực hiện Hợp đồng; chỉ ra những yếu tố này trong một tài liệu đính kèm với hợp đồng lao động của nhân viên của chúng tôi và cung cấp cho Chủ dự án; tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tự tổ chức, xây dựng cơ chế giải quyết khiếu nại cho người lao động trực tiếp hoặc gián tiếp.

7.4. Triển khai thực hành không phân biệt đối xử và có cơ hội bình đẳng, đồng thời đảm bảo cấm lao động trẻ em và lao động cưỡng bức.

7.5. Lưu giữ hồ sơ cho mỗi nhân viên địa phương ghi lại số giờ làm việc của mỗi người, loại công việc, tiền lương được trả và quá trình đào tạo đã thực hiện, đồng thời đảm bảo rằng những hồ sơ này luôn có sẵn để Chủ dự án và Cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra. đại diện được ủy quyền của chính phủ, phù hợp với luật pháp và quy định áp dụng cho việc bảo vệ dữ liệu cá nhân tại quốc gia thực hiện Hợp đồng.

8. Chúng tôi, bất kỳ bên nào đại diện cho chúng tôi¹⁹, các thành viên trong liên danh của chúng tôi, các nhà thầu phụ, cổ đông trực tiếp hoặc gián tiếp và các công ty con của chúng tôi, ủy quyền cho AFD tiến hành điều tra và đặc biệt là kiểm tra các tài liệu và hồ sơ kế toán liên quan đến việc đấu thầu, ký kết và thực hiện hợp đồng, bao gồm nhưng không giới hạn tới các quy trình và quy tắc nội bộ của chúng tôi liên quan đến việc tôn trọng các biện pháp

trừng phạt quốc tế do Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu và/hoặc Pháp ban hành và yêu cầu họ xác minh các kiểm toán viên do AFD chỉ định.

9. Chúng tôi tuyên bố rằng chúng tôi đã thanh toán hoặc sẽ thanh toán các khoản hoa hồng, lợi ích, lệ phí, tiền thưởng hoặc lệ phí liên quan đến thủ tục đấu thầu và ký kết hợp đồng hoặc việc thực hiện Hợp đồng cho bên thứ ba/các bên sau (ví dụ: bên trung gian/đại lý) (*):

Tên của Bên Thụ hưởng	Chi tiết liên hệ	Mục đích	Số lượng(ghi rõ loại tiền tệ)

(*): Nếu chưa hoặc sắp thanh toán số tiền nào thì ghi “Không”.

10. Chúng tôi cam kết thông báo kịp thời cho Chủ dự án, cơ quan này sẽ thông báo cho AFD, về mọi thay đổi trong hoàn cảnh liên quan đến các phần trên, bao gồm cả trường hợp có bất kỳ lệnh trừng phạt hoặc biện pháp cấm vận nào được Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu và/hoặc Pháp áp dụng, sau khi chúng tôi có đã ký Tuyên bố này.

Tên: _____ Trong khả năng của: _____

Được ủy quyền hợp lệ để ký tên và thay mặt²³ : _____

Chữ ký: _____

_____ Ngày: _____

*** Ghi chú:**

(18) Trong trường hợp Hợp đồng đã được ký kết để được tài trợ hồi tố.

(19) Các giám đốc, (bao gồm bất kỳ người nào là thành viên của cơ quan quản lý hành chính hoặc cơ quan giám sát hoặc có quyền đại diện, quyết định hoặc kiểm soát), nhân viên hoặc đại lý (có thể được tuyên bố hoặc không).

(20) Bao gồm Thỏa thuận lợi ích công tư pháp (CJIP), quyết định sau Phiên tòa thừa nhận tội lỗi trước (CPRC), thỏa thuận giải quyết bằng thương lượng hoặc bất kỳ hình thức tổ tụng hình sự chấm dứt giao dịch tương tự nào khác.

(21) Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Liên Mỹ, Ngân hàng Phát triển Châu Phi, Ngân hàng Phát triển Châu Á và Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu

(22) Vì mục đích thông tin, chính sách này có thể được truy cập thông qua liên kết sau: <https://www.afd.fr/en/combating-orrup-tion>.

(23) Trường hợp là liên danh thì ghi tên liên danh. Người ký hồ sơ dự thầu, đề xuất hoặc hồ sơ thay mặt nhà thầu, Tư vấn hoặc nhà thầu phải đính kèm giấy ủy quyền của nhà thầu, Tư vấn hoặc nhà thầu đó

15. Tuyên bố Cam kết về Môi trường, Xã hội, Sức khỏe và An toàn (ESHS)

[Tuyên bố được đính kèm với Thư dự thầu do các Nhà thầu ký để đấu thầu và ký kết hợp đồng công trình, nhà máy hoặc thiết bị thông qua Cuộc đấu thầu Quốc gia, Quy trình mời chào giá hoặc thông qua Hợp đồng chỉ định thầu, tuân thủ Hướng dẫn đấu thầu của AFD]

Ngày:_____

Thư mời dự thầu số: _____

Tham chiếu HỒ SƠ DỰ THẦU/Đề xuất/Hợp đồng đã ký¹_____

_____ (“Hợp đồng”) Gửi
tới: _____ (“Chủ dự án”)

Chúng tôi bằng văn bản này chứng nhận, liên quan đến Hợp đồng, rằng:

1. QUY TẮC THỦ TỤC CỦA ESHS

1.1. Chúng tôi đã thiết lập hoặc sẽ thiết lập các quy tắc thủ tục nội bộ cho nhân viên của mình trong đó nêu rõ:

Các quy tắc an toàn áp dụng cho các hoạt động của chúng tôi;

Việc cấm tiêu thụ, sở hữu, phân phối và bán ma túy bất hợp pháp, các chất bị kiểm soát và rượu (ở mức tối thiểu theo luật pháp địa phương);

Các quy tắc liên quan đến bảo vệ môi trường, đặc biệt là quản lý chất thải và vật liệu nguy hiểm, bảo vệ nguồn nước và đất, cũng như bảo tồn các loài thực vật và động vật;

Sự nguy hiểm của các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STD), bao gồm cả HIV/AIDS;

Các vấn đề về giới (đặc biệt là bạo lực trên cơ sở giới và lạm dụng tình dục, đặc biệt chú ý đến nguy cơ mai dâm và buôn bán người);

Tôn trọng phong tục, tập quán của dân tộc.

Các quy tắc thủ tục nội bộ này sẽ được cung cấp cho Chủ dự án.

Chúng tôi cam kết không phân biệt đối xử hoặc trả thù những người lao động báo cáo hành vi vi phạm các quy tắc thủ tục nội bộ.

2. Đào tạo ESHS

2.1. Chúng tôi đã thiết lập hoặc sẽ thiết lập một chương trình đào tạo cho nhân viên, nhà cung cấp và nhà thầu phụ của chúng tôi về các thủ tục liên quan đến các cam kết và nghĩa

vụ ESHS của chúng tôi. Các buổi thông tin và nâng cao nhận thức liên quan đến Hợp đồng sẽ được ghi lại và tài liệu đào tạo sẽ được cung cấp cho Chủ dự án.

Chương trình đào tạo ESHS sẽ bao gồm ít nhất:

Các khía cạnh liên quan đến môi trường và đa dạng sinh học có liên quan đến hoạt động của chúng tôi;

Các khía cạnh liên quan đến sức khỏe và an toàn có liên quan đến hoạt động của chúng tôi;

Thông tin và nâng cao nhận thức cho cộng đồng địa phương, đặc biệt là phụ nữ, về các vấn đề xã hội và rủi ro sức khỏe liên quan đến quan hệ tình dục với nhân viên;

Thông tin về luật pháp và quy định của địa phương đề cập đến quấy rối tình dục, bóc lột trẻ em và bạo lực trên cơ sở giới là những hành vi phạm tội có thể bị trừng phạt và có thể bị truy tố hình sự và phải được báo cáo cho chính quyền.

3. Sức khỏe và an toàn của người lao động và cộng đồng

Chúng tôi sẽ luôn thực hiện tất cả các bước hợp lý để đảm bảo sức khỏe và sự an toàn của nhân viên.

Chúng tôi sẽ thiết lập và cập nhật với mục tiêu cải tiến liên tục, tổ chức và các quy trình quản lý các khía cạnh sức khỏe và an toàn của chúng tôi, tuân thủ các hướng dẫn liên quan đến hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp do ILO xác định, và với các biện pháp được nêu trong Kế hoạch quản lý môi trường và xã hội (ESMP) do Chủ dự án cung cấp và phù hợp với Hợp đồng.

Chúng tôi sẽ đảm bảo rằng mọi người lao động đều có quyền tiếp cận đầy đủ với nhân viên y tế, nhân viên sơ cứu và các phương tiện cũng như điều trị y tế khẩn cấp và sơ tán, đồng thời thực hiện các bước cần thiết để tuân thủ các tiêu chuẩn hiện hành về phúc lợi và vệ sinh cũng như để ngăn ngừa lây nhiễm dịch bệnh.

4. Giám sát và báo cáo

Chúng tôi sẽ bổ nhiệm và duy trì chức vụ cho đến khi hoàn thành Hợp đồng, một nhóm chịu trách nhiệm để quản lý ESHS (tương ứng với phạm vi, quy mô và độ phức tạp của Hợp đồng), cơ quan này sẽ giám sát việc áp dụng các thủ tục ESHS của chúng tôi và các yêu cầu ESHS của Hợp đồng, nếu thích hợp và sẽ chuẩn bị các báo cáo thường xuyên về việc quản lý ESHS này. Nhóm này sẽ có quyền hạn cần thiết để thực hiện các biện pháp bảo vệ nhằm giảm thiểu rủi ro theo Hợp đồng.

Chúng tôi sẽ thông báo cho Chủ dự án về bất kỳ sự cố hoặc tai nạn ESHS nào trong thời gian sớm nhất sau khi xảy ra, đặc biệt là nếu điều đó liên quan đến việc không tuân thủ các thủ tục của chúng tôi hoặc các yêu cầu của Hợp đồng. Chúng ta sẽ xác định, thực hiện, ghi chép và đánh giá các biện pháp khắc phục và cải tiến cần thiết để ngăn chặn sự cố hoặc tai nạn xảy ra lần nữa, đồng thời cho phép chúng ta liên tục cải tiến tổ chức và hoạt động của mình. Chúng tôi cũng sẽ thông báo cho Chủ dự án về bất kỳ khiếu nại nào nhận được liên quan đến ESHS và các biện pháp được thực hiện để giải quyết khiếu nại đó.

Tên: _____ Trong khả năng của: _____

Có đủ thẩm quyền để ký tên và thay mặt²: _____

Chữ ký: _____

** Ghi chú:*

- (1) Trong trường hợp Hợp đồng đã ký kết được tài trợ hồi tố.
- (2) Trường hợp là liên danh thì ghi tên liên danh. Người ký hồ sơ dự thầu, đề xuất hoặc hồ sơ thay mặt nhà thầu, Tư vấn hoặc nhà thầu phải đính kèm giấy ủy quyền của nhà thầu, Tư vấn hoặc nhà thầu đó

16. Đào đất và Thi công đào móng công trình – Yêu cầu An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

Nhà thầu phải xác định các công tác đào đất và Thi công đào móng công trình là hoạt động có rủi ro cao trong khuôn khổ ESHS. Trước khi bắt đầu bất kỳ công tác đào nào, Nhà thầu phải thực hiện đánh giá rủi ro cụ thể, tối thiểu bao gồm các rủi ro: sập, ngã của công nhân hoặc bên thứ ba, ngập nước, ảnh hưởng giao thông, và tương tác với cộng đồng và hạ tầng xung quanh.

Trên cơ sở đánh giá này, Nhà thầu phải áp dụng các biện pháp kỹ thuật và tổ chức phù hợp, tối thiểu bao gồm:

- gia cố, chống đỡ hoặc tạo mái dốc phù hợp với chiều sâu, điều kiện đất và các tiêu chuẩn an toàn quốc tế áp dụng;
- lắp đặt hàng rào vật lý liên tục và biển cảnh báo xung quanh tất cả các rãnh đang mở;
- chiếu sáng ban đêm và các biện pháp tăng khả năng quan sát đối với các khu vực đào gần đường giao thông, lối đi, nhà ở hoặc khu vực nhạy cảm;
- bố trí lối qua lại an toàn, được đánh dấu rõ ràng cho người đi bộ, phương tiện, kênh mương tưới tiêu và lối tiếp cận tài sản;
- nghiêm cấm để rãnh mở không có giám sát và phải bảo vệ ngay khu vực đào ngoài giờ làm việc.

Tất cả các biện pháp giảm thiểu liên quan đến Thi công đào móng công trình phải được mô tả đầy đủ và **lập dự toán chi phí** trong C-ESMP của Nhà thầu và trình **Ban Quản lý Dự án (PMU)** và **Tư vấn Giám sát Thi công (CSC)** phê duyệt trước khi khởi công. PMU và CSC có quyền **đình chỉ công tác đào** nếu không tuân thủ các yêu cầu trên hoặc nếu công tác đào được đánh giá là không an toàn.

16. Mẫu Ngân sách ESHS (Bắt buộc)

Dự án thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Mẫu ngân sách ESHS (Bắt buộc)

Mẫu ngân sách Môi trường, Xã hội, Sức khỏe và An toàn (ESHS) này dành riêng cho Dự án Thái Nguyên. Tất cả các nhà thầu phải hoàn thành mẫu này như một phần của Đề xuất Tài chính. Ngân sách ESHS phải phản ánh tất cả các nghĩa vụ được xác định trong Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội Dự án (ESMP), Kế hoạch Hành động Tái định cư (RAP) và các điều khoản hợp đồng ESHS.

Các rủi ro ESHS cụ thể của dự án cần được giải quyết

Các nhà thầu phải đảm bảo rằng ngân sách ESHS (Môi trường, Sức khỏe, An toàn và Sức khỏe) đủ để trang trải tối thiểu các rủi ro cụ thể của dự án sau đây:

- Công tác đào bới và xây kè, cống dọc theo tuyến suối;
- Rủi ro về sức khỏe và an toàn lao động đối với người lao động và bên thứ ba;
- An toàn giao thông và cộng đồng tại các khu vực dân cư và khu vực nông nghiệp;
- Quản lý bụi, tiếng ồn, chất thải và phòng ngừa ô nhiễm;
- Bảo vệ nguồn nước mặt, khe suối và người sử dụng nước vùng hạ lưu;
- Cơ chế giải quyết khiếu nại và sự tham gia của cộng đồng.

Chỉ dẫn cho nhà thầu

- Tất cả các chi phí liên quan đến ESHS phải được bao gồm trong bảng này.
- Các khoản chi phí ESHS tổng thể hoặc trọn gói mà không có bảng phân tích chi tiết là không được chấp nhận.
- Ngân sách ESHS phải phù hợp với Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội của Nhà thầu.
- Ngân sách ESHS phải là một phần không thể tách rời và ràng buộc của Hợp đồng.
- Chi phí ESHS được đề xuất không hợp lý hoặc thấp hơn đáng kể so với yêu cầu có thể dẫn đến việc loại hồ sơ dự thầu.

Danh mục ESHS	Mô tả	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Tổng chi phí
Nhân sự cho công tác ESHS	Quản lý ESHS, cán bộ HSE tại công trường, cán bộ liên lạc cộng đồng				
Đào tạo và hợp an toàn đầu ca	Đào tạo hội nhập ban đầu, an toàn đào rãnh, ứng phó khẩn cấp và nhận thức về đa dạng sinh học				

Phương tiện bảo vệ cá nhân	Mũ bảo hộ, giày an toàn, găng tay, dây đai an toàn và áo phản quang				
An toàn đào rãnh và đào móng	Chống đỡ (gia cố) rãnh, hộp bảo vệ rãnh đào, rào chắn, biển cảnh báo và chiếu sáng ban đêm				
An toàn giao thông và cộng đồng	Người điều khiển giao thông, vạch kẻ đường tạm thời, biển báo giao thông gần các khu vực dân cư.				
Bảo vệ môi trường	Kiểm soát bụi, quản lý chất thải, phòng ngừa tràn (sự cố tràn), bảo vệ nguồn nước				
Giám sát và báo cáo	Giám sát ESHS, báo cáo cho BQL/Tư vấn GSTC, kiểm toán.				
Cơ chế giải quyết khiếu nại	Vận hành cơ chế tiếp nhận và giải quyết khiếu nại (GRM), truyền thông và xử lý khiếu nại				
Chuẩn bị ứng phó khẩn cấp	Bộ sơ cứu, trang thiết bị ứng phó khẩn cấp và diễn tập ứng phó sự cố				
Dự phòng	Các biện pháp giảm thiểu ESHS ngoài dự kiến				

Tổng ngân sách ESHS phải được chuyển sang vào bảng tổng hợp tài chính của hồ sơ dự thầu. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ban Quản lý dự án (PMU) và Tư vấn giám sát thi công (CSC) có thể kiểm tra, xác minh tại bất kỳ thời điểm nào việc huy động và sử dụng thực tế các nguồn lực thực hiện công tác ESHS.

18. Hợp đồng đối với ngân sách ESHS

Ngân sách ESHS do Nhà thầu nộp kèm hồ sơ dự thầu là **bộ phận không tách rời của Hợp đồng**. Nhà thầu phải đảm bảo rằng các nguồn lực tài chính dành cho ESHS được huy động và duy trì hiệu quả trong suốt thời gian thi công.

Bất kỳ việc cắt giảm, phân bổ lại hoặc không sử dụng ngân sách ESHS mà không có sự chấp thuận trước của PMU sẽ được coi là **vi phạm nghĩa vụ hợp đồng**. PMU và CSC có quyền kiểm tra, tại bất kỳ thời điểm nào, việc triển khai thực tế các nguồn lực ESHS tại công trường.

Việc không tuân thủ ESHS một cách kéo dài có thể dẫn đến các biện pháp khắc phục, giữ lại thanh toán hoặc các chế tài hợp đồng khác theo quy định.

19. Cam kết Liên kết giữa thanh toán và tuân thủ ESHS

Việc cam kết tuân thủ các yêu cầu ESHS là **điều kiện để xác nhận thanh toán các đợt tạm ứng và thanh toán trung gian**. Trong trường hợp không tuân

thủ nghiêm trọng hoặc tái diễn các nghĩa vụ ESHS, PMU, theo khuyến nghị của CSC, có thể giữ lại một phần khoản thanh toán cho đến khi các biện pháp khắc phục được thực hiện thỏa đáng.

Quy định này đặc biệt áp dụng đối với các vi phạm liên quan đến **an toàn và sức khỏe nghề nghiệp**, bao gồm các công tác đào và đào rãnh không an toàn.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ thiết kế là tệp tin PDF được đính kèm trên hệ thống

V. Đính kèm Phụ lục kế hoạch quản lý môi trường và xã hội (ESMP)